



# THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France  
 Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359  
 Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

## Vấn Đề Trong Tháng

### Làn sóng người vượt biển sắp chấm dứt

Trung tuần tháng 6 này một hội nghị quốc tế về vấn đề thuyền nhân Việt Nam sẽ được triệu tập tại Genève với một số kết luận có thể đoán trước. Sau 14 năm tiếp nhận một cách khá dễ dãi và nhân đạo, trừ trường hợp tồi tệ của Thái Lan, các quốc gia liên hệ đã đi đến kết luận phải chấm dứt làn sóng người Việt Nam tị nạn bằng đường biển. Tuy trong tương lai vẫn có những người được chấp nhận vì được coi là hội đủ những tiêu chuẩn của một người tị nạn thực sự nhưng việc chấp nhận tất cả mọi thuyền nhân sẽ không còn nữa.

Có nhiều lý do đã đưa đến sự thay đổi thái độ này.

Lý do đầu tiên là phong trào thuyền nhân đã kéo dài quá lâu và không còn gây được những xúc động lớn như lúc ban đầu nữa. Sự định cư càng ngày càng gấp

khó khăn và các nước đón tiếp đầu tiên trong vùng Đông Nam Á càng ngày càng tàn nhẫn với người vượt biển. Tại Thái Lan, nước đối xử độc ác nhất, đã có những trường hợp tàn sát mà thủ phạm chính là cảnh sát và hải quân Thái.

Lý do thứ hai là cộng đồng quốc tế càng ngày càng có cảm nghĩ là bỏ trốn khỏi Việt Nam không còn là một bắt buộc vì lý do an ninh đối với tất cả mọi người nữa. Cảm nghĩ này còn được tăng cường bởi hiện tượng nhiều người trước đây là thuyền nhân đã trở về Việt Nam du lịch mà không bị làm khó dễ. Phải nhìn nhận rằng về điểm này cộng đồng người tị nạn Việt Nam không phải là một mẫu mực của sự liên đới.

Sau cùng, thế giới cũng đã đi đến ý nghĩ là vấn đề có thể và cần phải được giải quyết tận gốc của nó, nghĩa là tại Việt Nam, với sự hợp tác của nhà đương cuộc Việt Nam.

Trong tấn thảm kịch vừa qua, phong trào thuyền nhân đã có thể là một cơ may cho đất nước. Các quốc gia phát triển mạnh gần đây đều đã được sự hỗ trợ của một cộng đồng hải ngoại hùng hậu. Dột tị nạn vừa qua đã tạo ra một cộng đồng Việt Nam hải ngoại khá đông đảo và hùng hậu. Cộng đồng này đáng lẽ đã phải có một tầm vóc và một sức mạnh lớn hơn nữa. Tiếc thay vì chính sách phân biệt đối xử ngu xuẩn, chính quyền cộng sản đã chỉ để cho ra đi những người mà đầu óc kỳ thị chủng tộc hẹp hòi của họ cho rằng không phải là người Việt. Quá nửa những người ra đi là người Việt gốc Hoa chưa hoàn toàn hội nhập vào xã hội Việt Nam. Khi ở Việt Nam họ là những công dân tốt nhưng một khi ra nước ngoài họ chỉ còn là những người Mỹ, người Pháp gốc Hoa mà thôi. Cho nên tuy về số lượng có tới gần hai triệu người ra đi nhưng cộng đồng Việt Nam hải ngoại thực sự có ích cho đất nước sau này chưa được tới một triệu.

Dù muốn dù không phong trào vượt biển từ đây sẽ

### Trong số này

#### 1.Vấn đề trong tháng:

**Làn sóng người vượt biển sắp chấm dứt**

Thông Luận

#### 3.Tham luận:

**Trận chiến chưa tàn**

Nguyễn Hữu Chung

#### 5.Tham luận:

**Nhin thẳng vào thảm kịch tị nạn VN**

Trần Thanh Hiệp

#### 7.Những bài học đến từ Bắc Kinh

Nguyễn Gia Kiêng

#### 8.Phiếu thoại:

**Hắn và Vấn đề "Nếu Mỹ bang giao..."**

Nguyễn Diều

#### 10.Độc giả góp ý bài "Hòa giải và Hòa Hợp Dân Tộc" của NGK

Hoàng Phong

#### 11.Thời sự tin tức

#### 15.Thư độc giả

#### 16.Sô tay: Hòn và chửi

Thụy Khuê

phải giới hạn trong những trường hợp tối cần thiết. Không thể nào tiếp tục gởi mãi phụ nữ và trẻ em ra biển một cách hiểm nghèo như vậy nữa. Tất cả chúng ta đều đau lòng vì thảm kịch của người vượt biển, nhất là nạn hải tặc. Nhưng từ một thời gian gần đây một yếu tố kỹ thuật rùng rợn khác lại vừa xuất hiện. Trong 100 chiếc tàu đến được các nước tạm dung chỉ có vài chiếc là không bị hư máy. Trong tuyệt đại đa số các tàu vượt biển đều hư máy ngay khi vừa mới rời khỏi bờ biển Việt Nam, sau đó trôi dạt trên đại dương làm mồi ngon cho hải tặc và sóng dữ. Sau 14 năm số máy tàu đã cạn và chỉ còn rất ít máy có thể tân trang để vượt biển. Đã thế một số người có móc nối với công an cộng sản còn đứng ra tổ chức vượt biển như một dịch vụ kinh doanh bất chấp tính mạng của người đi. Cuộc hành trình đã trở nên quá hiểm nghèo để có thể tiếp tục trên một qui mô lớn.

Với sự chấm dứt của phong trào vượt biển tình hình Việt Nam sẽ thay đổi. Cho tới ngày hôm nay vượt biển vẫn là giải pháp tiện nhất để biểu lộ sự bất mãn đối với chế độ. Trong tương lai khi những người còn lại đã chắc chắn là sẽ phải gắn bó vĩnh viễn với quê hương này họ sẽ chỉ còn giải pháp duy nhất là tranh đấu để có được tự do dân chủ ngay tại chỗ. Cuộc tranh đấu vì tự do dân chủ do đó sẽ có được một ý chí mới và một sức mạnh mới. Cho tới nay các cuộc tranh đấu vì quyền làm người đã chỉ giới hạn trong việc vận động bênh vực những người bị cầm tù. Trong tương lai cuộc đấu tranh nhân quyền sẽ phải nói rộng ra những người bình thường trong cuộc sống hằng ngày.

Việc đầu tiên và thiết thân nhất của chúng ta trong lúc này là phải dồn mọi nỗ lực yểm trợ những đồng bào đang ở trong các trại tạm cư. Đồng ý rằng phong trào thuyền nhân cần phải chấm dứt, chúng ta cũng không thể không nhắc nhở dư luận thế giới và các chính quyền rằng cần dành một qui chế đặc biệt cho những người đã tới được các trại tạm cư. Họ đã ra đi vì tin tưởng ở một sự cam kết tinh thần của cộng đồng quốc tế từ 1975 là sẽ tiếp nhận họ. Và họ đã trả một giá rất đắt để tới được các nước tạm dung với hy vọng đó. Nay giờ nếu đổi qui luật thì không thể áp dụng qui luật mới cho những trường hợp đã có trước. Đây là một vấn đề mà mọi người Việt Nam, mọi tổ chức chính trị, văn hóa, ái hữu đều có thể nhất trí trong một cố gắng chung. Mỗi cá nhân, mỗi đoàn thể tùy khả năng và vị trí của mình đều nên vận dụng mọi sáng kiến và cố gắng để đồng bào không bị trả về trong nước.

Việc thứ hai phải làm là vận động để trong cơ quan tuyển chọn những thuyền nhân tương lai có sự hiện diện của người Việt Nam. Điều lý tưởng nhất là có một

tổ chức đại diện chính thức cho cộng đồng người Việt tỵ nạn. Nhưng điều này ta không có và có lẽ cũng sẽ không có trong một tương lai gần. Vậy phải làm việc với những gì ta đang có. Tổ chức IRAC từ trước đến nay vẫn là tổ chức có nhiều cố gắng giúp người vượt biển và thấu hiểu vấn đề này. Chúng ta nên yểm trợ để IRAC nói tiếng nói của cộng đồng Việt Nam về vấn đề thuyền nhân trong tương lai.

Vào lúc kết thúc phong trào vượt biển ta có thể kiểm điểm lại vài nét đậm của những năm vừa qua. Làn sóng người ra đi đã là đợt du học vĩ đại nhất mà xưa nay chưa ai có đủ óc tưởng tượng để mơ ước. Nhờ nó đã có những người Việt Nam làm quen được với mọi nếp sống, thử nghiệm mọi công thức tổ chức xã hội, mọi cách làm việc và suy nghĩ. Cũng nhờ nó mà người Việt Nam đã học hỏi được mọi kỹ thuật và đã có mặt tại tất cả mọi địa điểm trọng yếu trên thế giới. Đó là một chất xúc tác, một sức đẩy tới và cũng là những đầu cầu vô cùng quí báu. Nhưng nếu vì bất cứ một lý do nào, cộng đồng Việt Nam hải ngoại tách rời khỏi đất nước và hội nhập hoàn toàn vào quê hương mới thì ngược lại đó sẽ là một mất mát vô cùng to lớn, bởi vì trong 14 năm qua đất nước đã mất đi một số khả năng và kiến thức mà phải một, hai thế hệ mới đào tạo ra được. Thua to hay thắng lớn, đó là tất cả vấn đề mà cộng đồng người tỵ nạn đặt ra cho đất nước.

Khó mà nói chúng ta đang ở đâu, đang đi đến thắng lớn hay đang sắp thua to. Điều đáng quan ngại là nếu sự hội nhập vô trật tự hiện nay cứ tiếp tục thì trong vòng 10 năm nữa sẽ rất khó mà tìm được những thanh niên biết viết và nói tiếng Việt, chưa nói tới văn hóa, lịch sử, địa dư... Nhiều thức giả đã lên tiếng báo động, họ không phải là những người quá bi quan.

Giữ liên hệ với đất nước là một điều tự nhiên. Nhưng với chính quyền cộng sản hiện nay rất khó mà thiết lập một quan hệ bình thường. Quan hệ bình thường làm sao có được với một tập đoàn tự cho mình tất cả mọi độc quyền? Vấn đề của ta là đóng góp vào cuộc đấu tranh để thay thế chế độ này và chính quyền này bằng một chế độ mới và một chính quyền mới, và trong khi chưa đánh bại được nó, vẫn duy trì được những liên hệ cần có với đất nước. Người ta hay nói một đối thủ thông minh còn có lợi hơn là một đồng chí ngu ngốc. Chúng ta đang có những đối thủ rất mù quáng và vô trách nhiệm, công việc của chúng ta vì thế càng khó khăn hơn, càng đòi hỏi cố gắng, sáng suốt, can đảm và thận trọng. Một điều chắc chắn là không phải vì đối thủ của chúng ta cư xử một cách mù quáng và thiển cận mà chúng ta cũng bắt buộc phải làm đúng như họ.

Thống Luận

# Cuộc chiến tái diễn

*Nguyễn Hữu Chung*

L.T.S. Ông Nguyễn Hữu Chung ở Montréal, Canada có nhã ý đóng góp bài tham luận "Cuộc chiến tái diễn". Đây không phải là cuộc chiến giữa quân đội Bắc Việt và quân đội Việt Nam Cộng Hòa, mà là cuộc chiến giữa thành phần lãnh đạo cộng sản và toàn dân Việt Nam. Trong chủ trương của Thông Luận là trở thành một diễn đàn chính trị cho mọi người, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu ông Nguyễn Hữu Chung cùng độc giả.

Khi Hà Nội chiếm được miền Nam thì họ làm cái việc thông thường của một quân đội viễn chinh: hủy diệt.

Có nhiều hình thức hủy diệt khác nhau về vật chất và về tinh thần cũng như có nhiều mức độ hủy diệt. Sau đợt hủy diệt, kẻ chiến thắng tìm một phương thức để bình định hầu cai trị. Bình định là một công tác khó khăn của kẻ chiến thắng vì mầm chong đối do lòng yêu nước lúc nào cũng còn trong dân chúng. Công tác hủy diệt trước đó lại còn tệ hại hơn vì do kết quả của nó mà công tác bình định trở nên khó hay dễ. Chính vì vậy mà người ta phân biệt giữa sự hủy diệt bừa bãi và sự hủy diệt có lựa chọn.

Nước Mỹ vốn nổi tiếng là có một chính sách ngoại giao để quốc và thiên cạn, đã làm được một điều tài tình khi tướng Mac Arthur can thiệp để cứu Nhật Hoàng Hirohito trong khi dư luận của tất cả các nước đồng minh ai cũng muốn treo cổ ông ta. Người Mỹ đã treo cổ nhiều tướng lãnh Nhật, đã hủy diệt quân đội Nhật, đã áp đặt một hiến pháp và một hệ thống chính trị theo ý họ, nhưng đã để yên Nhật Hoàng, vì để ông còn đó thì dân Nhật phải nhẫn nhục chịu đựng, nếu giết ông đi thì loạn lạc sẽ kéo dài, quân đội Mỹ sẽ phải đỗ thêm không biết bao nhiêu máu nữa để bình định các nhóm du kích kháng chiến. Tiếc thay, đó hình như là một trong những điều khôn ngoan hiếm hoi mà người Mỹ làm được sau đệ nhị thế chiến.

Đối với một kẻ chiến thắng bản xứ như một phong trào đứng lên lật đổ bạo quyền hay ách thống trị ngoại bang thì công việc hủy diệt phải được hạn chế tối thiểu. Việc an dân chắc chắn dễ dàng hơn vì đã có sự ủng hộ của dân chúng. Nếu quả Hà Nội là những kẻ giải phóng dân tộc thì công việc an dân dễ dàng quá. Nhưng khi Mỹ trói miền Nam giao cho thì Hà Nội vào Sài Gòn với một vẻ lúng túng rõ rệt.

Vì tuyên truyền rằng nhân dân đã nỗi lên theo cách mạng đánh đuổi Mỹ ngụy và vì trên thực tế cuộc chiến đã kéo dài trên ba mươi năm khiến những liên hệ bên này, bên kia giữa bạn bè, bà con, cha mẹ, anh em vô cùng chằng chịt và phức tạp, Hà Nội không thể dùng chính sách của Pol Pot ở Campuchia hay lập lại chính sách mà họ đã thi hành ở Huế hồi Tết Mậu Thân.

Nhưng vì kiêu ngạo và ác độc, Hà Nội đã thi hành chính sách của một kẻ xâm lược say máu: hủy diệt tất cả. Họ bắt hàng triệu người đi học tập để họ hành hạ và sỉ nhục. Họ triệt hạ nền văn hóa của nhân dân miền Nam bằng cách đốt sách, cấm âm nhạc, văn thơ, mục tiêu là phá hủy tinh thần miền Nam. Họ phá hủy nền kinh tế trong Nam bằng những biện pháp tịch thu tài sản, đổi tiền, quốc hữu hóa mọi ngành sản xuất, di chuyển máy móc hàng hóa ra miền Bắc, đuổi dân di kinh tế mới, v.v... chiến dịch hủy hoại của Hà Nội gây đau thương và thù hận không kém gì những đau thương và thù hận mấy mươi năm chiến tranh đã tạo nên. Thay vì an dân, Hà Nội đã dùng khủng bố để cai trị. Họ đã mang một bộ máy không lồ cán bộ và công an từ Bắc vào Nam để đàn áp và khủng bố. Bộ máy cai trị của Hà Nội ở miền Nam sau 1975 còn dã man hơn bộ máy của thực dân Pháp hồi xưa.

Hà Nội yên tâm nghĩ rằng họ không sợ chống đối bằng du kích vì du kích là cái nghề của họ. Nhưng có hai điều bất ngờ mà "đỉnh cao của trí tuệ loài người" không dự đoán nổi: sự chống đối bền bỉ của nhân dân miền Nam và sự hủ hóa của hệ thống cán bộ. Dân miền Nam quả thật bất trị. Khi nhà nước muốn độc quyền thu mua lúa thì họ không bán, cứ để đó nuôi gà vịt và làm rượu nhậu chơi. Khi nhà nước muốn cướp của bằng cách đánh thuế thì mùa sau họ không làm nhiều nữa, chỉ làm vừa đủ ăn. Đảng đã đưa Ngài Tô Hữu vào Nam để vận động tăng gia sản xuất nhưng Ngài đã tay trắng trở về. Dân di kinh tế mới thì lần lượt trốn về thành sống lây lắt. Các nhà công nghiệp thì ngồi chơi chờ ngày vượt biên. Đảng đã vô cùng khổ chịu khi so sánh thấy dân ngoài Bắc đã chịu gian khổ nhiều hơn, hy sinh nhiều hơn cho cuộc chiến và bây giờ chiến thắng rồi vẫn còn cơ cực hơn, nhưng họ vẫn rất ngoan với đảng. Đảng quên một điều là ngoài chuyện Nam-Bắc, chuyện cộng sản-không cộng sản, cảm giác bị đe dọa và khủng bố đã khiến nhân dân miền Nam chống đối. Làm sao người ta có tinh thần phục vụ khi người ta bị chà đạp, ngày đêm bị công an sách nhiễu?

Bộ máy cán bộ công an từ ngoài Bắc kéo vào như những kẻ đi thu chiến lợi phẩm, từ trên xuống dưới, đụng đâu vỡ đó, nồng nhiệt chặt bị. Chỉ trong vòng ba năm, từ 1975 đến 1978, trên 100 ông từ Bắc vào Nam để cai trị thì đã có 101 ông tham nhũng. Một cán bộ, dù ở cấp nào, 20 tuổi đảng hay 30 tuổi đảng, khi đã "ăn" rồi thì những danh từ cách mạng, tổ quốc, hy sinh không còn ý nghĩa gì nữa. Về mặt tâm lý, họ trở thành những kẻ mặc cảm, xấu hổ. Từ những kẻ chiến thắng kiêu ngạo, đam cán bộ ấy đã trở thành một đám gian nhân ngày đêm lo đắp điểm những tội lỗi của mình. Cho đến năm 1980, bộ máy thống trị của Hà Nội hoàn toàn hư thối

và và không còn khả năng thi hành một cách nghiêm chỉnh bất cứ một chính sách nào của chính phủ, dù chính sách đó hay hay dở. Nếu cộng sản Hà Nội đã muốn hủy diệt tinh thần của nhân dân miền Nam vào năm 1975 thì miền Nam đã hủ hóa, đã hủy diệt hoàn toàn tinh thần bộ máy cán bộ của họ. Sự thiệt hại này còn nặng nề hơn tất cả những thiệt hại mà bom đạn đã gây ra trong 20 năm chiến tranh.

Mười năm sau ngày chiến thắng và sau khi thử nghiệm hết kế hoạch này đến kế hoạch kia, cộng sản Hà Nội đã phá sản, hoàn toàn phá sản.

Khi một kẻ chiến thắng không thể bình định được thì hậu quả đương nhiên của nó là cuộc chiến sẽ tái diễn. Cuộc chiến đã tái diễn giữa nhà cầm quyền cộng sản và nhân dân miền Nam. Nó không phải là sự kéo dài của cuộc chiến giữa quân đội Bắc Việt và quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Quân đội Việt Nam Cộng Hòa tuy gồm nhiều cá nhân yêu nước và dũng cảm, đã tan rã và tiêu tán từ lâu. Nó đã tan rã từ những ngày rút bỏ Pleiku, Đà Nẵng. Nó đã tiêu tán từ ngày 28/04/75 khi ông Tống Tham Mưu Trưởng được các cố vấn rước đi. Nó đã biến mất từ ngày 29/04/75 khi hai ông tư lệnh không quân và hải quân tình nguyện mang phi cơ, tàu chiến hoà lại Mỹ quốc. Quan trọng hơn, cuộc chiến đã và đang diễn ra không liên hệ gì đến chính quyền Việt Nam Cộng Hòa và ông cựu Tổng Thống của nó mà một vài chính khách ngủ ngày đang dệt mộng đưa ra. Cuộc chiến đó đã và đang diễn ra giữa các lãnh tụ cộng sản và các anh cựu quân nhân, cựu nông dân, cựu du kích, cựu bộ đội, với sinh viên, học sinh, tu sĩ,... với Trần Văn Bá, Võ Đại Tôn, Trí Siêu, Tuệ Sĩ, với mọi người ở trong và ngoài nước.

Nói đến chiến tranh là nói đến trao đổi thiệt hại. Khi cộng sản đánh chúng ta thì chúng ta phải đánh lại bằng cách này hay cách khác, gây thiệt hại nặng hay nhẹ tùy phương tiện của chúng ta, nhưng phải đánh, thường xuyên và bền bỉ. Người dân trong xứ có lối đánh của họ, mà kết quả là ngày nay cộng sản đã băng hoại. Người ngoài xứ, chúng ta làm được gì? Khi cộng sản giết Trần Văn Bá, chúng ta không thể kéo quân về đánh cộng sản để giải phóng cho anh, nhưng nơi nơi chúng ta tổ chức chống đối, biếu tình, gây xúc động trong dư luận thế giới là ta đã trao đổi thiệt hại với cộng sản. Những tổ chức của người Việt hải ngoại càng chặt chẽ, càng to lớn thì càng gây nhiều thiệt hại cho cộng sản. Nhưng phải khen rằng cộng sản Hà Nội lúc nào cũng có khả năng tránh đòn và hóa giải đòn địch. Khả năng đó của họ đã được chứng minh trong những năm có Mỹ tham chiến.

Chiều mới nhất của họ là chiến dịch được bộ chính trị giao phó cho những nhân viên tình báo cao cấp thực hiện trong mấy năm qua: về quê thăm nhà. Các hội Việt kiều cộng sản ở Âu Châu và Bắc Mỹ được chỉ thị yểm trợ tối đa về mặt giấy tờ để đồng bào về thăm nhà. Dũng sỹ bị trả ngai nếu bạn từng hô hào chống cộng, làm chủ tịch, phó chủ tịch hội này, đoàn kia. Bạn là người đã từng lớn tiếng chống cộng? Càng hay, giấy tờ càng nhanh hơn. Lúc đầu đồng bào bảo nhau coi chừng cộng sản cho về rồi bắt nhốt, nhưng ít lâu sau thấy nhiều người về rồi trở qua thong thả, tin đồn trở nên thất thiệt và thiên hạ lũ lượt kéo nhau về. Sự thật thì cộng sản cũng có theo dõi coi có ai về tổ chức cái gì không. Người

ta lại bảo rằng cộng sản quá cần ngoại tệ nên tổ chức cho đồng bào về để thu ngoại tệ. Điều đó đúng, nhưng mặt đó chỉ là cái DIỆN. Cái DIỆM của chiến dịch này là vô hiệu hóa áp lực Việt kiều hải ngoại. Khi một người đã về Việt Nam trở thì không những đương sự mà cả trăm người chung quanh: gia đình, bạn bè, hàng xóm sẽ có cảm tưởng chính quyền cộng sản đã thay đổi, đã chơi được, thấy nước Việt Nam nghèo đói, tội nghiệp, họ sẽ ngưng chống đối, nhất là chống đối việc cộng sản bình thường hóa bang giao, xin viện trợ và kêu gọi đầu tư. Hai năm qua, áp lực chống cộng sản của các cộng đồng Việt Nam tại các nước Âu Châu và Mỹ Châu giảm xuống thấy rõ khi những đợt về quê càng ngày càng gia tăng.

Ngân hàng Pháp đã trở lại Việt Nam mở văn phòng. Chỉ còn chờ Mỹ bật đèn xanh để các ngân hàng và xí nghiệp Đài Loan, Đại Hàn, Nhật, Mỹ nhảy vào. Và tiếp đó là sự chuyển hướng của các nước ASEAN, nhất là Thái Lan. Nếu có đọc một chút lịch sử, ta phải biết Thái Lan. Ta có thể thấy trước tương lai của các trại tị nạn và trại kháng chiến ở Thái Lan ngày mà cộng sản Hà Nội đã giải tỏa được áp lực quốc tế.

Nhưng người Việt chống cộng ở ngoài nước chúng ta muốn gì, làm gì? Cộng sản Hà Nội như một con bệnh đang kiệt quệ. Chúng ta không ở trong đê tấn công lục phủ ngũ tạng của chúng. Chúng ta ở ngoài, nhưng chúng ta là cái gút trên ống tiếp máu cho chúng. Chúng ta đang tự tháo gỡ cái gút ấy! Xin hãy ngồi lại với nhau để nhìn rõ vấn đề. Sau ngày 30/04/75, mọi người và mỗi người trong chúng ta đều nhận ít nhất một lời sỉ nhục của cộng sản Hà Nội. Sau một thời gian chống đỡ, chúng ta lại đang có ý định "ký hiệp định tái lập hòa bình" với họ. Nếu quả thật đó là ý định của chúng ta thì không có gì để nói nữa. Nhưng nếu chúng ta muốn tiếp tục chống bạo quyền thì chúng ta phải suy nghĩ lại. Hơn một triệu người Việt chống cộng ở Âu Châu và Mỹ Châu là một khối áp lực nặng nề đối với cộng sản. Nhưng (tôi xin lỗi) sau khi sự thật về những chiến khu "nội địa" được phơi bày, sau những vụ lộn xộn về tiền nong giữa những người liên hệ, tinh thần Việt kiều đã xuống rất thấp. Sau ngón đòn "về quê", chúng ta bắt đầu rã ngũ. Vì vậy, vấn đề khẩn cấp của người Việt ở ngoài nước là chỉnh đốn hàng ngũ, làm sống lại các tinh thần của những năm đầu lưu vong. Đó là cái tinh thần luôn luôn cảnh giác và đoàn kết, không để bị ru ngủ, bị lường gạt bởi những trò xảo thuật của cộng sản. Nhưng đó không phải là lý luận mù quáng, phản ứng mặc cảm, hành động cục đoan để đem lại hậu quả là gây chia rẽ trong đồng bào hay đem tiếng xấu cho cộng đồng người Việt. Chính đốn để tạo lại áp lực thường xuyên, bền bỉ. Thất lại cái gút. Đó là ngón đòn phải đánh, ngón đòn nhiều thiệt hại nhất cho cộng sản, phá hủy chiến lược chúng thi hành mấy năm nay, được chỉ huy trực tiếp từ ba trung tâm Hà Nội, Paris và New York.

Trong tình trạng hiện tại, chúng ta đừng tưởng làm cộng sản Hà Nội run sợ khi nghe nói đến các trại kháng chiến ở Thái Lan hay nghe tin ông Thiệu ra làm lãnh tụ trở lại. Điều mà họ đang sợ là chính quân đội của họ. Quân đội của họ có chính trị viên từ cấp sư đoàn tới cấp tiểu đội, nhưng những bài học tập không ai muốn nghe nữa, vì tất cả đã hiểu

# Nhìn thẳng vào thảm kịch tị nạn Việt Nam

Trần Thanh Hiệp

Sau biến cố 1975, bất cứ một chuyến đi nào của người dân miền nam Việt Nam để tìm tự do cũng mang trong nó tính chất bi thảm của một cuộc phiêu lưu đầy bất trắc. Nhưng phải đợi tới năm chót của thập niên 80 người ta mới cảm thấy rõ rệt tính chất bi thảm ấy. Và hội nghị về tị nạn Đông Nam Á mà Liên Hiệp Quốc sắp triệu tập tại Genève như một giọt nước làm tràn ly, đã gây xúc động trong dư luận người Việt ở ngoài nước. Họ có cảm tưởng đang chứng kiến những màn chót của bi kịch tị nạn với những diễn biến ngang trái theo đó nhà cầm quyền Việt Cộng nay bỗng có một vai trò trong việc tìm giải pháp cho vấn đề tị nạn Việt Nam, chẳng khác gì tay đao phủ được trao quyền quyết định về số phận của tội nhân.

Cảm tưởng ấy tất nhiên đã đưa tới những phản ứng đầy công phẫn pha lẫn chua chát: người tị nạn Việt Nam trong thế vương hoàng trước đây của một "chiến sĩ tự do" nay đã tụt xuống thế cheo leo của một kẻ lừa mắng "nhập cảnh bất hợp pháp". Phải chăng bạo quyền Việt Cộng đã thành công trong thủ đoạn phản tuyên truyền "tị nạn kinh tế"? Còn chăng tình chung thủy "thế giới tự do"?

Nhưng câu hỏi lớn ấy đã được tức khắc trả lời qua những tín hiệu cứu nguy được loan đi ở khắp nơi: kẻ địch đã chiến

## Cuộc chiến tái diễn

rõ đó là lão khoét, TẬT CÁ ĐÊU ĐANG ĐÓI. Điều mà họ đang sợ là một cuộc đảo chính, một cuộc nổi loạn, nhất là một cái bắt tay của một Trần Văn Bá với một đơn vị quân đội của họ. Điều lo sợ của Hà Nội có thể xảy ra nếu Hà Nội tiếp tục bị cô lập, tiếp tục kiệt quệ, và bộ đội thêm bất mãn. Nhưng người lính bộ đội, trước khi quay súng trở lại bọn cầm quyền vừa bạo ngược, vừa ngu dốt kia, họ phải biết họ sẽ "bắt tay" với ai? Chúng ta, bằng mọi phương tiện, phải nói rõ cho họ biết rằng chỗ dựa của họ là nhân dân, và những người sẽ bắt tay họ là chúng ta, rằng họ và chúng ta có cùng một mục đích: lật đổ bạo quyền cộng sản để thiết lập một nước Việt Nam dân chủ và ấm no. Vì vậy, chăng những không ngại ngùng mà còn phải nói lớn, nói về tận Việt Nam rằng chúng ta sẵn sàng hòa giải, sẵn sàng liên kết với những người hiện đang bị bắt buộc phải đứng dưới cờ cộng sản.

Nguyễn Hữu Chung

thắng, đồng minh đã phản bội! Cơn tức giận ấy càng làm tăng thêm vẻ bi thảm của vấn đề. Và dưới lăng kính này, tương lai thật đen tối!

Có thật vậy không? Nếu nén được cơn giận, với chút ít bình tĩnh, nhìn thẳng vào vấn đề mà suy xét thì sẽ thấy mức độ bi thảm không đến nỗi quá cao. Đã đành là những tiếp đón nồng hậu của cơ quan truyền thông, của chính phủ và dân chúng các nước tiếp cư nay không còn nữa. Chẳng những vậy, một số người đã liều mạng ra đi nay lại được đưa trở về nước qua những cuộc thương lượng với nhà cầm quyền Việt Cộng. Vì sao đã có những đổi thay đó, những đổi thay không làm đẹp lòng cộng đồng người Việt ở ngoài nước? Phải lạnh lùng trực diện với sự thật để nhận diện được sự thật không son phấn: vấn đề tị nạn trước đây được đặt ra và giải quyết tại "ngọn" thì nay sẽ được giải quyết tại "gốc". Vì sau hơn mười năm, vấn đề đã lớn lên quá mau, quá mạnh khiến các nước láng giềng của Việt Nam và cộng đồng quốc tế không thể giải quyết nó trên cơ sở thực tế, tận gốc và trong tinh thần hòa dịu chung. Do đó đã có Hội Nghị Quốc Tế Sơ Bộ Kuala Lumpur tháng 3 vừa rồi và sẽ có Hội Nghị Liên Hiệp Quốc tháng 6 sắp tới tại Genève.

### Quốc tế sẽ giải quyết tận gốc vấn đề tị nạn Việt Nam trên những cơ sở nào?

Các nước trong khối Đông Liên (ASEAN) với một số cường quốc phương Tây trong Hội Nghị Quốc Tế Sơ Bộ Kuala Lumpur tháng 3/89 đã trù liệu sáu biện pháp để ổn định vấn đề tị nạn Đông Nam Á:

1. Áp dụng những biện pháp nhân đạo để ngăn chặn những vụ di chui
2. Khuyến khích và phát triển việc "ra đi có trật tự"
3. Thiết lập trại tạm trú cho những người xin tị nạn
4. Lập thủ tục để cho hưởng quy chế tị nạn theo tiêu chuẩn phù hợp với Công Ước Genève 1951, Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền 1948 và các văn bản quốc tế liên hệ khác
5. Tiếp tục và, nếu có thể được, mở rộng việc định cư những người đã ở quá lâu trong các trại tạm trú và những người được hưởng quy chế tị nạn
6. Khuyến khích những người không được hưởng quy chế tị nạn tự nguyện hồi hương. Chăm lo cho họ trong thời gian chờ đợi.

Đó là sáu cơ sở làm chỗ dựa cho một Kế Hoạch Toàn Diện do Ủy Ban Phối Hợp thoát thai từ Hội Nghị Quốc Tế Sơ Bộ soạn thảo, dưới sự điều động của Cao Ủy Tị Nạn. Những tin tức thâm lõm tại chỗ cho biết những khuyến cáo sau đây sẽ được đưa ra cho các đại biểu các nước tham dự Hội Nghị Liên Hiệp Quốc thảo luận vào trung tuần tháng 6 sắp tới:

a. Yêu cầu các nước hữu quan, từ trung ương cho đến địa phương phải có những biện pháp ngăn chặn những vụ đi chui

b. Mở những chiến dịch thông tin nói rõ cho mọi người hiểu rằng đừng đi chui vì chẳng những không được hưởng lợi mà còn có cơ bị hồi hương nếu không được công nhận là tị nạn

c. Khuyến khích mạnh mẽ việc mở rộng chương trình ra đi có trật tự. Những người cựu tù nhân chính trị đương nhiên được ra đi trong khuôn khổ chương trình này

d. Dành mọi dễ dàng trong việc cấp chiếu khán xuất ngoại cho những người đủ điều kiện ra đi trong trật tự

e. Đóng viên sự hợp tác của Việt Nam trong việc làm thủ tục và chuyên chở những người được xuất ngoại trong chương trình này

f. Dành mọi dễ dàng cho việc quá cảnh

g. Chấp thuận cho tất cả những người xin tị nạn được quyền tạm trú không cần biết họ đã tới bằng cách nào, cho đến khi thủ tục xin tị nạn được hoàn tất

h. Cao Ủy Tị Nạn phải tiếp nhận ngay những này khi họ tới nước xin tị nạn để họ có quyền được áp dụng thủ tục xin quy chế tị nạn

i. Việc chọn lọc người tị nạn sẽ được thực hiện theo đúng các luật quốc nội và quốc tế và do những cơ quan có thẩm quyền và được huấn luyện dưới sự giám sát và cố vấn của Cao Ủy Tị Nạn

j. Tiêu chuẩn chọn lọc là tiêu chuẩn được quy định bởi Công Ước Genève 1951 và Hiệp Định Thư 67 theo sát tinh thần Bản Tuyên Ngôn quốc Tế Nhân Quyền 1948 và các văn bản quốc tế liên hệ khác. Việc áp dụng luật sẽ theo tinh thần nhân đạo và sự tôn trọng đoàn tụ gia đình. Sẽ có một bản câu hỏi điều tra duy nhất với sự đồng ý của Cao Ủy Tị Nạn

k. Chương trình định cư phải coi như trọng tâm của kế hoạch. Việc định cư nhằm vào những người đã ở lâu ngày trong các trại tạm trú cũng như những người mới được công nhận có quy chế tị nạn. Các người tị nạn sẽ được khuyến cáo không nên từ khước những đề nghị định cư tại những nước mà họ không lựa chọn

l. Những người không được công nhận là tị nạn sẽ phải hồi hương. Nhưng trong giai đoạn đầu sẽ chỉ có khuyến khích tự nguyện. Sẽ phải có sự bảo đảm rằng việc hồi hương này diễn ra trong sự tôn trọng an ninh cũng như nhân phẩm của đương sự

Một trung tâm tạm trú địa phương dưới sự bảo trợ của Cao Ủy Tị Nạn sẽ được thiết lập để tiếp nhận những người chờ đợi hồi hương.

Những người không được hưởng quy chế tị nạn phải được

cấp dưỡng đầy đủ, kể cả về việc giáo dục và hướng nghiệp.

Những cuộc thảo luận của Hội Nghị Liên Hiệp Quốc có thể sẽ mang lại ít nhiều sửa đổi, nhưng chắc chắn là sáu nguyên tắc căn bản đã được Hội Nghị Sơ Bộ đề ra sẽ không bị gạt bỏ.

### Hồi chuông báo thức

Cách giải quyết vấn đề của Liên Hiệp Quốc xem ra không cùng chiều hướng với cách giải quyết của cộng đồng người Việt ở ngoài nước. Điều này rất dễ hiểu vì mỗi bên đều có lẽ phải riêng của mình. Khi số người tị nạn gia tăng quá mức, vượt khỏi khả năng cứu trợ của quốc tế thì quốc tế tìm cách làm giảm bớt nếu không thể chặn đứng. Còn người Việt Nam thì muốn tị nạn tối đa và không muốn thấy nhà cầm quyền Việt Cộng giữ bất cứ một vai trò nào trong việc giải quyết vấn đề tị nạn. Một bên đứng ở gốc, một bên đứng ở ngọn. Biểu tình, tuyệt thực được dự liệu vào dịp Hội Nghị Liên Hiệp Quốc tại Genève là một hình thức xung đột của hai lê phái. Ai sẽ thắng ai? Hãy suy nghĩ về tiền lệ biểu tình, tuyệt thực của sinh viên Trung Quốc tại Thiên An Môn để đo lường mức độ ảnh hưởng của những cuộc biểu tình, tuyệt thực tại Genève. Dù sao, ngay từ lúc này cũng đã đoán trước được rằng khó có thể lật ngược tình thế: vấn đề tị nạn Việt Nam trong những ngày tới sẽ được giải quyết tận gốc.

Ta đừng coi đó là một thất bại của những người chống cộng Việt Nam mà phải coi đó là một hồi chuông báo thức. Trong tương lai sẽ còn có nhiều vấn đề khác nữa mà cách giải quyết sẽ đi theo cùng một "lô-gich" với vấn đề tị nạn. Nếu không định trước được cách đối phó thì e rằng khi lâm sự sẽ không tránh khỏi phẫn hận chua cay.

Cương quyết chống và chống tối đa quốc tế trong giải pháp của họ là một điều tương đối dễ làm mà lại được tiếng. Nhưng giữa được tiếng và được việc phải biết lựa chọn. Từ lựa chọn này sẽ lấy thái độ đúng ngoài lá ó hay xông vào trận địa mà đối đầu với địch, vật lộn với khó khăn.

Cộng đồng người Việt ở ngoài nước đang trải qua một cuộc thử thách để chứng tỏ khả năng của mình trong việc giải quyết mọi vấn đề của đất nước.

Hướng về tương lai, nếu chỉ nhìn vào kinh chiều hậu thì sẽ không thấy gì khác ngoài bộ mặt gian ác của Việt Cộng và bộ mặt thảm hại của những kẻ bại trận. Những mầm mống của một sức sống mới đang trỗi lên từ những hoang tàn của biển cỏ 30 tháng 4 và từ những suy sụp của "Đại Thắng Mùa Xuân". Nếu tự lớn mạnh lên, nhìn thẳng vào thực tại, vững tin và thận trọng mà tiến bước, vượt từng khó khăn một thì ngày mai sẽ bắt đầu ngay từ hôm nay.

Đừng quên 1989 chính là ngày mai của 1975, và cũng trong "lô-gich" đó, những năm 2000 sẽ là ngày mai của 1989. Vấn đề tị nạn có thể đã là chặng đầu trong cuộc di徙 ngày mai đó.

Trần Thanh Hiệp

# Những bài học đến từ Bắc Kinh

Những biến cố dồn dập tại Trung Quốc trong gần hai tháng qua cho phép chúng ta rút ra một số nhận xét.

Nhận xét thứ nhất là một chính quyền cộng sản có thể bị đánh bại bằng một cuộc đấu tranh bất bạo động. Sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản tại Trung Quốc chỉ còn là vấn đề thời gian, nhiều lắm là một thập niên. Những chuyên bài thành thắn liên tục và bất ngờ trong những ngày vừa qua chứng tỏ rằng đảng Cộng Sản Trung Hoa và quyền lực chánh trị, trên thực tế không còn nữa mà tất cả chỉ tùy thuộc ở quân đội. Trái lại những khát vọng tự do dân chủ của nhân dân Trung Hoa vừa kết tinh lại thành một lực lượng. Lực lượng này sẽ mỗi ngày một mạnh và có tổ chức hơn. Dẫn áp chỉ có thể làm cho nó khụng lại trong một giai đoạn ngắn chứ không tiêu diệt được nó mà trái lại còn cho nó thêm một quyết tâm và một sức bật mới. Phong trào dân chủ hóa tại Trung Quốc sẽ tiếp tục và sẽ tăng vận tốc. Bất cứ ai nắm quyền hành tại Trung Quốc những ngày sắp tới cũng đều không ít thì nhiều chịu sự tấn phong của đường phố với sứ mạng thực hiện dân chủ hóa. Dân chủ không phải là một tó cháo mà người ta có thể ăn từng muỗng một tùy theo ý thích. Nó là một tiến trình liên tục có lô-gich và động năng riêng, càng tiến lên nó càng thêm sức mạnh và càng đòi hỏi gay gắt hơn nữa, nó sẽ chỉ dịu xuống khi một chế độ dân chủ thực sự, nghĩa là một chế độ đa nguyên thực sự, đã được thiết lập xong. Không nên ngộ nhận khi thấy sinh viên và công nhân Trung Quốc tuần hành dưới cờ đỏ; cuộc đấu tranh nào cũng phải đi qua những giai đoạn.

Nhận xét thứ hai là các chế độ độc tài đảng trị mặc dầu bị bắt buộc phải tìm mọi cách để phát triển kinh tế nhưng lại không chịu đựng nổi phát triển kinh tế. Gorbachev chưa gấp chống đổi chánh trị bởi vì nhân dân Liên Xô còn đang chật vật với một nền kinh tế suy thoái. Đặng Tiểu Bình bị chống đối vì chương trình hiện đại hóa của ông đã thành công. Chính những tiến bộ về mặt kinh tế đã giải tỏa con người khỏi những ưu tư tầm thường như miếng cơm manh áo và đã làm nảy sinh ra những đòi hỏi tự do dân chủ. Một khía kinh tế có những quy luật khách quan mâu thuẫn với tất cả mọi thứ chủ nghĩa giáo điều. Kinh tế càng phát triển, mâu thuẫn càng gay gắt và tới một lúc nào đó phải chọn lựa giữa chủ nghĩa và kinh tế, nói một cách khác phải từ bỏ chủ nghĩa. Tại các nước cộng sản cởi mở và phát triển, các đảng cộng sản khốn đốn hơn là tại các nước đóng kín và trì trệ. Nhiều người và nhiều tổ chức đối lập Việt Nam vẫn còn cho

rằng cô lập chánh trị và phong tỏa kinh tế chế độ cộng sản Việt Nam là điều hiển nhiên phải làm và không cần bàn cãi nữa. Nhưng thế giới đã thay đổi nhanh chóng đến nỗi những sự thực hiển nhiên ngày hôm qua có thể chỉ là những sai lầm lớn ngày hôm nay.

Nhận xét thứ ba là tất cả những công phá có qui mô lớn đánh vào các chế độ cộng sản đã thiết lập xong đều xuất phát ngay từ trong lòng chế độ và là thành quả của những con người sống trong chế độ và có mặt trong guồng máy đảng và nhà nước. Điều này đòi hỏi nơi chúng ta một thái độ khiêm tốn. Phía bên kia có những người anh em có thể hợp tác được. Nhưng đòi hỏi họ phải đào ngũ (đào ngũ bằng cách nào?) để quay về với "chính nghĩa quốc gia" là một chuyện khôi hài. Hòa giải dân tộc là lập trường hợp tình hợp lý nhất nếu ta muốn cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ sớm thành công.

Nhận xét thứ tư là cuộc đấu tranh của sinh viên và trí thức Trung Quốc đã chỉ đạt tới qui mô mà ta vừa thấy vì nó đã đi song song với một cuộc tranh chấp dữ dội trong nội bộ đảng Cộng Sản Trung Quốc, giữa những người canh tân và những người thủ cựu. Sự kiện này chứng tỏ rằng đảng Cộng Sản Trung Quốc đang phân hóa trầm trọng. Nhưng, điều quan trọng gấp bội, nó cũng chứng tỏ rằng ngay cả những người cộng sản trung kiên nhất, trung kiên đến độ đã leo được tất cả mọi nấc thang quyền lực của đảng như Hồ Diệu Bang và Triệu Tử Dương cũng có thể có những dự án dân chủ thực sự. Các đảng cộng sản không phải là những khối đoàn kết sắt đá không lay chuyển được và những người cộng sản cũng không phải là qui. Có những điều giản dị mà quan trọng.

Phong trào dân chủ hóa dồn dập tại Trung Quốc, cùng một lúc với cuộc triệt thoái khỏi Lào và Cam-Bốt sẽ biến Việt Nam thành nước chuyên chế và nghèo khổ duy nhất trong một vùng đang dân chủ hóa và phát triển mau. Các sức ép từ mọi phía sẽ mạnh đến nỗi chế độ cộng sản Việt Nam không thể nào chống trả nổi và mọi cánh cửa bung bí sẽ bị mở tung để cho ngọn gió lốc đa nguyên ào vào và quật ngã chế độ. Nhiều cánh cửa đã mở. Biên giới Việt Nam hầu như đã bị chọc thủng tại khắp mọi nơi. Hàng hóa các nước tư bản không phải chỉ đến bằng đường thủy mà cả bằng đường bộ, từ Thái Lan qua Lào và Cam-Bốt. Biên giới phía Bắc dù được hàng chục sư đoàn canh phòng cũng không ngăn chặn nổi hàng hóa Trung Quốc đang tràn ngập các tỉnh miền Bắc. Tất cả những sự kiện này xảy ra mặc dầu có sự ngăn cấm của chính quyền cộng sản Việt Nam. Sự lưu thông hàng hóa dĩ nhiên là đi đôi với sự trao đổi về nhận thức và nếp sống và sẽ làm cho xã hội Việt Nam chuyên minh đứng dậy. Những biến cố tại Trung Quốc vừa chứng tỏ rằng tới một mức độ chín mùi nào đó công an và quân đội không còn là những lá bùa hộ mệnh. Một chế độ không thích nghi được với đà tiến hóa của đất nước thì phải sụp đổ, đó là một định luật không chấp nhận bất cứ một ngoại lệ nào.

Nguyễn Gia Kiêng

## Hắn và vấn đề "Nếu Mỹ bang giao với Cộng Sản Việt Nam"

**Nguyễn Điều**

Dến họp trễ, tôi đã chuẩn bị một nụ cười "cầu tài" để khỏi bị thiên hạ phạt, nhưng tôi vẫn không tránh khỏi...

Vừa đặt đít ngồi xuống ghế, HẮN, nhân danh chủ tọa, đã nhìn tôi, nói:

- Mày phải viết bài này!
- Bài gì?!
- Bài "Nếu Mỹ bang giao với Cộng Sản Việt Nam!".

Tôi nhăn nhó:

- Sao mày không viết mà lại thay cho tao?!
- Hắn trợn mắt... làm như hắn là "xếp" tôi vậy! Rồi hắn dịu giọng:

- Chỉ có mày viết bài này thì đọc giả mới không hiểu lầm!
- Hiểu lầm cái gì?!
- Hiểu lầm tờ báo mình đã bị bọn thân mèo... nhào vồ giật dây!
- À! Té ra là thế!... Tôi nói.

Bỗng sực nhớ một điều, tôi vội hỏi HẮN:

- Mày có đề nghị gì cho đề tài này không?!
- Đề nghị viết làm sao để cộng đồng quốc gia chống cộng khỏi hoang mang, khi Mỹ chính thức tuyên bố sẽ bang giao với Hà Nội.
- Nghĩa là mày vớ được tuy-dô "suya" rồi?!
- Cần gì tuy-dô "suya", chỉ nhìn cách làm việc của Mỹ ai cũng đoán ra!

- Thôi được! Tao lãnh viết!

Tôi tưởng nhận "công tác" như vậy, HẮN sẽ dễ cho tôi yên... Nào ngờ HẮN lại xoay tôi một màn nữa, hắn hỏi:

- Mày định nói cái gì, kê ra cho buổi họp nghe thử!
- È! Đó là chuyện "sở trường" nghè nghiệp! Nếu tao nói huy chọt thì còn gì lý thú khi tao trao bǎn thảo cho mày?

HẮN xuống giọng:

- Nhưng tao cũng có mấy ý kiến muốn yêu cầu mày "nhét dzô"... tao phải hỏi mày trước để tránh sự trùng hợp!

Tôi bức mình:

- Thì mày cứ để dành, bài sau mày sẽ "cho đi"!
- Không được, ý kiến loại "bạc lẻ", khó xài lắm!

Tôi cười xòa, nhìn sâu vào đôi tròng mắt kính cận thị hạng nặng của HẮN, và vỗ vai tay nghe HẮN nói:

- Quyết định bang giao với CSVN, tức là Mỹ nhượng bộ Hà Nội ư? Chuyện ấy còn lâu! Cho dù Hà Nội có giữ một mói xương khô của lính Mỹ "tử trận" ở miền Bắc! Cho dù Hà Nội còn nhốt một số ít tù binh Mỹ, như thứ hàng đất giá, để khích động giới thân nhân binh sĩ Mỹ "mất tích" tại Việt Nam! Hai món ấy, nếu chính phủ Hoa Kỳ không có những dụng ý nào khác, thì họ chỉ xem như nhũng... vấn đề "nhân đạo" hậu chiến! Một mặt họ bồi thường xứng đáng cho gia đình nạn nhân, mặt khác họ chỉ định vài nhân vật cõi cấp tổng giám đốc, làm việc với các tổ chức nhân đạo quốc tế để thu tự giải quyết vấn đề! Và chuyện nhân đạo là chuyện phải làm dài dài, không có kỳ hạn. Nếu các tù binh và các bộ xương

"may mắn" thì được "tự do" sớm! Ngược lại... thì... cứ để đó!

Ngừng một chút, rồi HẮN tiếp:

- Quả tim của mấy ông lãnh đạo chính trường Mỹ đậm rất mạnh và rất đều, ít khi bị rung cảm loạn xạ bởi những lý do thuần túy nhân đạo lắm! Mỗi khi mấy ông cảm thấy thương tâm trước những vấn đề nhân đạo, tức là mấy ông nhận thấy có dịp đánh ra một con cờ mới!

Thằng bạn ngồi bên cạnh tôi buột miệng:

- Chính trị là như vậy! Không thể trách mấy ông được!
- HẮN lườm thằng bạn tôi:
- Cái đó "moa" vẫn biết!

Tôi xen vào:

- Biết sao còn "phàn nàn"?

- "Moá" cóc phàn nàn! "Moá" chỉ nhờ bài viết của toa, nhắn thưa với chư đọc giả Việt Nam tị nạn rằng thì là "Quý vị chớ sợ mấy ông cầm đầu chính trường Hoa Kỳ, vì vấn đề "giải thoát" cho mấy bộ xương khô và một số ít tù binh mà nhức nhối "lương tâm" rồi để CSVN qua mặt, giúp chúng nó thu hoạch được một "thắng lợi" ngoại giao! Mà một cách khác... một đại cường quốc, khi chịu bang giao với một nước nhỏ, họ lúc nào cũng có sẵn một dụng tâm. Dụng tâm ấy có thể là một cái lợi rất gần... ai cũng nhận thấy được, và cũng có thể là một kế hoạch dài hạn cho một chiến lược nào đó! Chính nước nhỏ trong cuộc, nhất là nước nhỏ nào chưa đủ điều kiện để "độc lập" về kinh tế, mới là nước sẽ thảm bại một ngày nào đó đại cường quốc kia thay đổi chính sách! Huống chi CSVN hiện tại, về mặt kinh tế, có thể ví như một con thiêu thân, nhìn cường quốc Hoa Kỳ như một ánh đèn sáng nhất!...

Tôi "chích" HẮN một câu:

- Mày làm như mày là một đại chiến lược gia không bằng! Chuyện dài hạn là chuyện còn lâu! Tao xin đại diện cho chư vị đọc giả bình dân hỏi mày: "Khi Mỹ đặt tòa đại sứ... tại Hà Nội, thì tình hình Việt Nam có gì thay đổi không? Nếu có thì... sự thay đổi ấy có lợi hay có hại cho dân tộc Việt Nam một mặt, và mặt khác đối với đảng Cộng Sản đang bạo trị trong nước?"

Để đáp lại câu hỏi của tôi, HẮN nhún vai, nói tinh khôi:

- Có lợi cho dân tộc Việt Nam và có hại cho đảng CSVN là cái chắc!

Tôi ngạc nhiên, và có lẽ toàn thể buổi họp cũng ngạc nhiên... Tôi phản ứng chất vấn trước:

- Có lợi cho dân tộc Việt Nam là lợi ở chỗ nào, và có hại cho đảng CSVN là hại ở chỗ mõi, mi nói ta nghe thử?!

HẮN gật gật đầu, rút thuốc, đốt một điếu!... Sau khi kéo ba hơi dài, HẮN lim dim đôi mắt phát biếc:

- Trước hết phải nói là sự "liên lạc" giữa đồng bào Việt Nam trong nước có thân nhân bên Mỹ sẽ dễ dàng lưu thông và di-réc hơn. Sự liên lạc này đóng một vai trò quan trọng cho những người chống chế độ trong nước muốn vận động với bên ngoài, và ngược

lại cho cộng đồng Việt Nam chống cộng hải ngoại muôn theo sát những biến chuyển trong nước. Từ 30 tháng tư 75 đến giờ, cộng đồng Việt Nam chống cộng hải ngoại chỉ nhờ vào ngõ ngoại giao của Pháp với Hà Nội mà đã "làm" được nhiều việc, bây giờ "phương tiện" ấy lại được tăng gấp đôi... thử hỏi không có lợi cho sự "trở mình" của dân tộc là gì? Chưa kể một đồng đô-la của Mỹ có thể xem như một tên CIA, nhất là những đồng đô-la ấy lại do tòa đại sứ Hoa Kỳ tại Hà Nội tung ra, thì toàn thể hệ thống công an mật vụ của cộng sản coi như xụm bà chè!...

Tôi nhìn kiêu nói chuyện trich thượng của HĂN mà cảm thấy vui vui...! Hết thảy mấy thằng bạn tham dự buổi họp... ngồi im phẳng phắc. Có thằng đã tỏ vẻ hoan nghênh và đá ánh mắt về phía HĂN... như khuyến khích bảo HĂN cứ nó đi...

Nhưng tôi muốn cho HĂN nghĩ xá hơi một chút, bèn xen vô:

- Tao không ngờ mà lại đậu bằng quân sự từ lâu, mà dấu anh em!

HĂN vung bàn tay kiêu "nhất dương chỉ" về phía tôi phản đối:

- È! Không được cho anh em ngồi ghế gãy nghe bạn! "Moa" nói thiệt, nếu "moa" có máu làm quân sự thì "moa" đã im thin thít, không bao giờ nói những chuyện ấy. Nhưng khi "moa" đã nói ra, tức là "moa" chỉ làm cái việc đóng góp vào vận động dân tộc, đóng góp không có hậu ý, mà chỉ mong mỏi đồng bào yên tâm! Chỉ có yên tâm thì mới đủ sáng suốt tìm ra hướng đi, nhất là hướng đi không làm trước một khúc quanh lịch sử!

Thằng bạn ngồi bên cạnh thúc vào ba sườn tôi, cẩn nhẫn:

- Mày đê HĂN phát biểu nghe coi, chọc chi cho HĂN phân bua, nói lèch sang chuyện khác!

Tôi biết lẽ, vội cười tống "hòa" với HĂN, đồng thời nói:

- Tao xin lỗi và rút lại câu "mày đã đậu bằng quân sự" vừa rồi!

Yêu cầu mày cứ tiếp tục!

HĂN lườm một cái, rồi phun khói thuốc vào mặt tôi, cát giọng sang sảng:

- Ché đđ cộng sản Hà Nội mà tình nguyện đưa đầu vào trong vòng "ngoại giao" của Mỹ thì đồ đắng bắc Hồ coi như hết thời! Sau khi đặt xong cơ sở ngoại giao, hai chính phủ phải tiến đến việc trao đổi một số sinh hoạt. Chẳng hạn như trước tiên là trao đổi văn hóa và kỹ thuật. Văn hóa Việt Nam thì trí thức Mỹ đã từng nghiên cứu qua rồi. Nhưng văn hóa Mỹ thì CSVN cóc biết, phải xin Mỹ đặt cho một văn phòng "văn hóa" tại Hà Nội, hay phải xin học bổng cho con em các cán bộ cao cấp sang Mỹ... học, là cái chắc! Còn chuyện trao đổi "kỹ thuật", CSVN có cái gì để cho Mỹ khảo sát đâu? Có chăng là Hà Nội xin Mỹ tặng cho một số chuyên viên để dạy cách xây đắp đường sá, cải thiện hệ thống hỏa xa, hoặc phát triển những xí nghiệp hạng bét... Trong khi đó thì các chuyên viên ưu tú của chế độ CSVN, đã từng tốt nghiệp ở Nga về, phần nhiều là con ông cháu cha, khi các chương trình trao đổi kỹ thuật với Mỹ đã được loan ra, họ sẽ giành nhau đi Mỹ "tu nghiệp"... Và đây chính là cái "lợi" cho dân tộc!...

Thằng bạn hối nãy thúc vào hông tôi, có vẻ không hiểu, bèn hỏi:

- Tại chuyên viên cộng sản trẻ, con ông cháu cha ấy mà được sang Mỹ tu nghiệp hay du học thì như hổ mọc cánh, sau này chúng về, sẽ khôn lỏi hơn bọn đàn anh, cai trị dân tộc không chừng khắc nghiệt hơn, sao gọi là có lợi?

HĂN tức khắc lắc đầu nói:

- Bạn dùng câu "... cai trị dân tộc KHÔNG CHÙNG khắc nghiệt hơn" có nghĩa là "chưa chắc", và "moa" cũng chẳng ăn cái

giải gì mà phải bênh vực cho bọn ấy! Duy một điều "moa" lấy làm chắc chắn là cái thực tế kinh tế cùng quẫn của dân tộc ta không thể "thúc tinh" được những bộ óc nhuộm mác-xít của chúng, nhưng đời sống tư bản và nụ cười của đồng đô-la sẽ tẩy não được chúng. Tùy theo khóa tu nghiệp hay khóa học dài hay ngắn. Chúng càng ở lâu trên đất Mỹ, chúng càng mất bản chất cộng sản, để trở lại những con người phàm tục bình thường! Rồi từ những con người Việt Nam bình thường ấy, chúng mới có thể yêu thương dân tộc được. Việc "cải tạo" những đứa con phản nòi này, dân tộc chưa làm được, có một cường quốc bạn làm giúp chẳng phải là có lợi sao? Đó là mặt có lợi cho dân tộc, còn mặt có hại cho đảng CSVN, khi chế độ Hà Nội mở cửa bang giao với Mỹ, là... là... là...

HĂN nói tới đây thì bị bệnh "diệp ngũ", cứ một tiếng "là" mà HĂN lập đi lập lại cả chục lần, hình như giòng tư tưởng của HĂN bỗng bị luồng "lô-gíc" công phat...

Thằng bạn ngồi trước mặt tôi giục:

- "Là"... cái gì sao "toa" không chịu nói ra?
- "Là"... "là công voi về phá mả tó"! HĂN đáp.

Một thằng bạn khác la bai bài:

- Cộng sản làm vậy, mà "toa" chỉ cho là có hại cho chúng thôi à?

- Chú sao! Vì "giặc" tư bản Mỹ mà được rước vào một nhà nước cai trị bằng công an và hối lộ nặng nề như Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam... thì mả tó sư Các Mác và mả bác Hồ... rồi đây sẽ bị tro tàn hương lạnh, vì địa điểm "hành hương" của bọn lãnh tụ cộng sản tập tành hưởng thụ sau này sẽ là những thủ đô đầy ánh sáng tư bản, chứ không còn là lăng bác nữa!

Tôi nhủ thầm trong bụng "thằng này cay cú cóc chịu được!", nhưng tôi không dám nói ra, cứ đê HĂN tiếp tục.

HĂN nhìn nét mặt, đoán được ý nghĩ tôi, bèn hỏi:

- Mày định "chích" tao nữa phải không? Cứ "chích"! Tự do ngôn luận mà! Phản tao, nghĩ sao tao nói vậy! Cái tự tánh của người cầm bút là dám viết thật những điều xông lên trong óc!

Tôi cảm thấy "nè" hăń, liền hòa hoãn:

- Chích chiếc gì... mày đừng hiểu lầm! Tao chỉ muốn thỉnh thoảng "dzô" cho mày chút ít "kích thích tó" để mày hăng hái phát biểu!

HĂN cười khì:

- Thôi được! Tao "ân xá" cho mày đó!

Đoạn HĂN tiếp:

- Này nhé! Một khi tòa đại sứ và phái bộ văn hóa Mỹ được đặt tại Hà Nội rồi thì... kẽ như "vi trùng chống cộng" được chính thức "tiêm" vô tận thủ đô! Cái mà tao sợ là lớp cán bộ cộng sản trẻ sau này, khi bị nhiễm trùng, sẽ quay qua "chống cộng" (dĩ nhiên là dưới hình thức khác!) còn mạnh và độc hơn tụi mình làm bấy giờ...! Chừng đó chúng ta sẽ trở thành những tên đấu tranh "hạng nhì"!...

HĂN ngừng nói, nuốt nước bọt, rồi hỏi lại tôi:

- Mày nghĩ sao?

Tôi chắp tay... vái vái về phía HĂN:

- Lý luận của mày thì hết chõ chê rồi! Còn gì phải nghĩ với ngợi nữa! Tao phục sát đất, và sẽ viết lại nguyên văn! Chúng mình ký tên chịu trách nhiệm hai đứa! D'accord??

HĂN nhăn rãng cười... Một nụ cười bất hủ!

Sau đó buổi họp bàn sang chuyện khác...

N.D. và HĂN

# Qua bài "Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc"

của Nguyễn Gia Kiêng

Một luận lý giải pháp chính trị cho đất nước hiện tại rất là quan trọng, vì vậy cần phải cân nhắc chính xác khi đưa ra, tôi thấy anh Nguyễn Gia Kiêng còn mơ hồ chưa xác thực với vấn đề, tôi mạo muội xin thưa:

Hòa giải thông thường dù đang xung đột hay sau khi xung đột thì ít nhất phải có hai phe, và mỗi phe phải có một lực lượng tương xứng nhau, nếu một bên quá mạnh và một bên quá yếu không đáng kể thì phía mạnh không bao giờ ngời chung nói chuyện hòa giải với phía yếu.

Chúng ta phải nhìn nhận sự thật rằng "Hòa giải dân tộc" đặt hai chữ dân tộc ra làm bình phong, nghe thì quan trọng nhưng như xa vời mơ hồ. Vì dân tộc ta có bao giờ tự động hiềm khích nhau đâu, đã bao lần các đế quốc Tàu Pháp đưa chính sách chia rẽ để dễ trị nhưng họ đều thất bại. Nếu có sự hiềm khích chia rẽ thì chỉ là giai đoạn do các cấp cai trị lanh đạo xúi dục áp bức họ chia rẽ hiềm khích nhau mà thôi. Như gần đây nhất sau khi Tổng Thống Ngô Đình Diệm nằm xuống để lại sự hiềm khích giữa Thiên Chúa Giáo và Phật Giáo, chế độ cộng sản đã tàn ác, áp bức cả hai đạo giáo làm cho Phật Giáo và Thiên Chúa Giáo không những tự nhiên đã hòa giải mà còn hòa hợp cùng chung sức chống chế độ bạo tàn cộng sản. Tóm lại người lanh đạo quốc gia sáng suốt, công bằng và nhân đạo thì dân tộc tự nhiên hòa hợp. Kể cả chế độ cộng sản hiện tại nếu biết sửa sai, thương dân thật sự, biết đặt quyền lợi dân tộc lên trên tham quyền cố vị thì người dân vẫn chung sức xây dựng đất nước.

Chính quyền cộng sản từ năm 1975 đến nay không bao giờ nói đến chuyện hòa giải như anh Nguyễn Gia Kiêng đã xác nhận, đó là điều đương nhiên. Chính quyền cộng sản nắm toàn vận mệnh đất nước có đối thủ nào đâu mà nói chuyện hòa giải (trong bài anh Nguyễn Gia Kiêng cũng xác nhận chưa có một lực lượng nào đáng kể để cho cộng sản lo sợ). Ta phải nhìn nhận điều này. Miền Nam thua cuộc, đã đầu hàng, đã tan rã. Từ 1975 đến nay tuy có nhiều lực lượng chống đối chính quyền cộng sản Việt Nam nhưng chưa có một lực lượng nào đáng kể để được quốc tế thừa nhận như hồi cái bào thai Mật Trận Giải Phóng Miền Nam do cộng sản Bắc Việt đẻ ra. Vậy thì chúng ta phải đau lòng mà nói rằng: "Chúng ta có gì? và ai? để nói chuyện hòa giải. Chúng ta đừng quên "Anh có gì trong tay để nói chuyện hòa giải!"

Xưa Hạng Vũ đã bị Hàn Tín bao vây mấy phen, quân tướng tồn hao hơn nửa mới chịu ngồi với Lưu Bang để nói chuyện hòa giải chia đổi đất nước. Và đất nước ta bây giờ dù đã sống trải qua hai chế độ thối nát đênh nhất và đênh nhì cộng hòa, nhưng dù sao vẫn còn sung sướng tự do gấp trăm lần dưới chế độ cộng sản hiện tại. Người dân đã so sánh:

Dả đảo ông Kỳ mua gì cũng có  
Dả đảo ông Thiệu có bạc triệu bỏ nhà băng  
Hoan hô Hồ Chí Minh mua cái đình cũng sấp hàng

Nếu ai đã sống dưới chế độ cộng sản sau năm 1975, hãy chịu khó xuống Bến Tre nơi cốt túy của MTGPMN, hãy về Củ Chi, Quảng Nam, Quảng Ngãi để nghe tiếng nói bất mãn, tiếng nguyên rủa của nhân dân đối với chế độ cộng sản hiện tại. Hãy về tận xóm làng Bình Trị Thiên và hãy đến tận những vùng kinh tế mới. Dân chúng không còn giấu giếm sợ hãi, họ chống đối chế độ ra mặt, bằng lời nói, bằng cả hành động. Người viết bài này đã từng đến những nơi đó, đã từng chứng kiến, tìm hiểu, và quý vị có ngờ rằng: Vào khoảng cuối năm 1977, từ cải tạo và bộ đội Bắc Việt đứng chung một nhóm để đợi xe lửa ở ga Gia Rai (cách Long Khánh 10 cây số), một bộ đội bất mãn đã thốt lên thật lớn: "Đ.M. bây giờ giặc đến tao không biết theo ai đây nữa!". Một bộ đội khác tại căn trại của tiêu đoàn đã chống lệnh của đại úy tiêu đoàn trưởng không đi tưới rau muống, anh đại úy lớn tiếng với anh vệ binh, hỏi trước bác Hồ già bác vẫn còn lao động, anh vệ binh trả lời tức khắc: "Bác Hồ lao động bác Hồ ăn, tao không lao động tao không ăn", có sự chứng kiến của tù cải tạo. Đi sâu vào hàng ngũ cán bộ, hầu hết họ đã chán nản chế độ, nhưng nằm trong thế kẹt của sự sống đành phải cúi đầu làm thân trâu ngựa, vì không tìm ra được lối thoát hoặc không có cơ hội!

Phải chăng đó là thể hiện của tiếng sáo Trương Lương? Quân cán, nhân dân đã chán nản muôn xa rời chế độ, muốn vùng lên tiêu diệt nhóm chóp bu của chế độ để giành lại hơi thở đang bị bóp nghẹt. Nhưng hỡi ôi! Đầu có Lưu Bang để quay về nương tựa, đâu có Hàn Tín để hợp sức dồn Hạng Vũ vào đường tử lộ, chấm dứt bạo chúa. Chóp bu của cộng sản Việt Nam đã bị cô lập từ lâu rồi, quyền lợi của khuynh mả bao quanh chúng trên dưới không đầy vài trăm, nhưng chính vì không có Lưu Bang, Hàn Tín nên họ vẫn còn đất sống cho đến bây giờ!

Đất nước ta hiện tại như chiếc thuyền nan trôi giữa biển cả đầy sóng gió, một số người ở phương tây mong mỏi tàu của Pháp cứu được, một số người ở phương đông khẳng định chỉ có tàu tối tân của Mỹ cứu được, một số người ở phương bắc đeo đuổi chiếc tàu không lồ của Trung Cộng, và nhóm chóp bu thuyền trưởng thì đang níu lấy những chiếc phao bồng bồng của Liên Xô với cặp mắt già nua bệnh hoạn nên đã cãi vã giành giật nhau về màu sắc. Thật ra những chiếc phao bồng bồng đang bay xa dần và sẽ tan biến...

Ai là người có khả năng đưa Bàn Thờ Tô Hùng Vương đặt giữa lòng thuyền để cho bốn phương tám hướng quay về với dân tộc?

*Hoàng Phong (Hòa Lan)*

## Lời nói thêm của Nguyễn Gia Kiêng.

Hòa giải khác với thương thuyết và thỏa hiệp. Muốn thương thuyết và thỏa hiệp thì đúng như anh Hoàng Phong nói phải có sự tương quan lực lượng. Nhưng chúng tôi không hề đặt vấn đề thỏa hiệp với chính quyền cộng sản nên cũng không đặt ra vấn đề tương quan lực lượng. Lập trường Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc trong lúc này đặt ra giữa những con người Việt Nam với nhau. Giữa những con người với nhau không có vấn đề tương quan sức mạnh. Hòa Giải Dân Tộc là công thức giúp ta tạo được một kết hợp dân tộc từ đó mới có thể nói đến chuyện thương thuyết. Vấn đề thương thuyết chưa thể đặt ra trong lúc này.

Nhận định của chúng tôi là vào lúc này, không những toàn dân Việt Nam mà đại bộ phận cán bộ đảng viên cũng muốn chấm dứt chế độ tồi tệ mà chúng ta đang phải chịu đựng. Sở dĩ chúng ta không phát động nổi một phong trào có sức mạnh đánh bại chế độ này chỉ vì giữa những con người Việt Nam với nhau vẫn còn những tì hiềm và nghi kỵ của quá khứ ngăn cản không cho chúng ta bắt tay nhau để đánh đổ bạo lực và lòng tham.

Tôi e rằng anh Hoàng Phong đã đánh giá chưa đúng mức những chia rẽ do chiến tranh gây ra. Thế chiến thứ hai đã chấm dứt gần nửa thế kỷ rồi nhưng vẫn để lại nhiều vết thương cho nhiều dân tộc châu Âu này. Ngay cả cuộc chiến tranh Nam Bắc của Hoa Kỳ cũng vẫn còn tiếp tục chia rẽ một số người Mỹ. Và đó là những cuộc chiến đã chỉ diễn ra trong một thời gian ngắn và ngay sau đó kẻ chiến thắng đã khôn ngoan để thi hành một chính sách hòa giải dân tộc thực sự. Chúng ta đã trải qua 30 năm chiến tranh được kết thúc bằng một chính sách hạ nhục tập thể, bỏ tù hàng loạt, cộng thêm với vô số biện pháp phân biệt đối xử. Cho nên chúng ta đã bị chia rẽ trầm trọng và vẫn còn đang bị chia rẽ trầm trọng. Phản ứng hàn học của một số người đối với chúng tôi khi vấn đề Hòa Giải và Hòa Hợp Dân Tộc được đặt ra, một cách vô tình, đã chứng tỏ rằng vấn đề còn rất gay gắt, và chúng tôi đã có lý khi đưa nó ra thảo luận.

Chính quyền cộng sản sống nhờ sự thù hận và chia rẽ, nhìn lại anh em nhận lại bạn bè là vũ khí giúp ta đánh bại nó.

Lưu Bang và Hàn Tín sống cách ta 22 thế kỷ rồi. Con người đã thay đổi nhiều và thế giới cũng thay đổi nhiều. Chúng ta không thể chờ đợi ở những cá nhân maul nhiệm mà phải bắt đầu từ chính chúng ta và tin tưởng ở chính chúng ta. Biết đâu Hoàng Phong lại không thể làm được một sự nghiệp tương tự như Lưu Bang?

Có lẽ anh Hoàng Phong nhắc lại sự tích của Lưu Bang, Hàn Tín chỉ để nhắn cho chúng ta rằng có thể bắt đầu từ những con người rất bình thường. Lưu Bang xuất thân chỉ là một trưởng ấp, còn Hàn Tín chỉ là một gã lang thang bữa no bữa đói, luôn trốn giấu chở. Rất đồng ý.

Nguyễn Gia Kiêng

# THỜI SỰ... THỜI...

## Biến động tại Trung Quốc

Ngày 15-4-89, cựu Tổng Bí Thư đảng Cộng Sản Trung Quốc Hồ Diệu Bang, người đã từng bị hạ bệ sau cuộc biểu tình của sinh viên hơn hai năm về trước, qua đời. Điều làm người ta ngạc nhiên là vài ngàn sinh viên Trung Quốc đã biểu tình để tưởng nhớ Hồ Diệu Bang như là hiện thân của khát vọng dân chủ hóa Trung Quốc. Từ trước tới nay, không một lãnh tụ nào đã qua đời sau khi bị hạ bệ mà lại được tôn sùng như vậy. Điều cũng đáng ngạc nhiên là cảnh sát Trung Quốc đã hoàn toàn thụ động và hình như còn có vẻ khuyến khích cho những cuộc biểu tình trở thành quy mô hơn. Cao điểm đã đạt tối ngày 27-4 khi hơn một triệu sinh viên và công nhân đã tập trung tại Thiên An Môn.

Sau đó một cuộc biểu tình không lồ khác diễn ra ngày 4-5, kỷ niệm 70 năm bản tuyên ngôn dân chủ của Tôn Dật Tiên. Cảnh sát tiếp tục thụ động và sinh viên tiếp tục được sự hưởng ứng của trí thức và công nhân. Cuộc viếng thăm chính thức của Gorbatchev từ 15 đến 19-5 đã hoàn toàn bị lu mờ. Ngày 19-5, khi chủ tịch Liên Xô vừa rời Trung Quốc, thủ tướng Lý Băng tuyên bố thiết quân luật và ra lệnh cho quân đội tiến vào Bắc Kinh giải tán các cuộc biểu tình. Nhưng quân đội đã dừng lại ở cửa ô Bắc Kinh và cuộc biểu tình vẫn cứ tiếp diễn. Trong suốt ba ngày 20, 21 và 22-5, quân đội có vẻ thân thiện với những người biểu tình, và báo chí chính thức của Trung Quốc cũng đã ca tụng và thổi phồng quy mô các cuộc biểu tình làm cho dư luận và báo chí tây phương nghĩ rằng phe canh tân của tổng bí thư đảng Triệu Tử Dương đã thắng thế và thủ tướng Lý Băng sắp bị hạ. Người Hoa ở khắp nơi trên thế giới tổ chức biểu tình hỗ trợ. Chủ tịch quốc hội Vạn Lý đang công du Bắc Mỹ với vã trả về với viễn tượng

được đón tiếp nồng hậu lên làm tân thủ tướng thay Lý Băng.

Nhưng ngay khi đáp xuống phi trường, Vạn Lý bị bắt dẫn đi. Báo chí và các đài truyền hình Trung Quốc đột ngột trở mặt ca tụng Lý Băng và công kích Triệu Tử Dương. Sau đó người ta được biết là trong một buổi họp giới hạn của bộ chính trị ngày 18-5, Triệu Tử Dương đã bị Đặng Tiểu Bình cách chức. Đặng Tiểu Bình là chủ tịch Ủy Ban Quân Lực và nắm hết mọi binh chủng trong tay. Sự lưỡng lự của quân đội khi đến cửa ô Bắc Kinh đã khiến Đặng Tiểu Bình phải mất mấy ngày để tranh và thuyết phục các tướng lãnh. Chính khoáng thời gian lưỡng lự đó đã làm cho phần lớn dư luận tưởng rằng Triệu Tử Dương đã thắng.

Những biến cố này cho thấy quyền lực chính trị của đảng Cộng Sản Trung Quốc đang suy sụp, và mọi quyết định nằm trong tay một số tướng lãnh. Trung Quốc đang rơi vào loạn kiêu binh.

## Cứu nguy đồng bào tị nạn kẹt trong các trại Đông Nam Á

Ngày 13 và 14 tháng 6 sắp tới, Cao Ủy Tị Nạn Liên Hiệp Quốc (HCR) sẽ triệu tập một cuộc họp quốc tế về tị nạn Đông Dương, nhằm giải quyết vấn đề bằng những biện pháp như đóng cửa các trại tị nạn Đông Nam Á và trả về nguyên xứ những người bị mang danh là "tị nạn kinh tế", một từ ngữ không hề có trong bất cứ một văn bản công pháp quốc tế nào, kể cả Công Ước Tị Nạn Genève 1951. Tại nơi diễn ra hội nghị, cộng đồng người Việt sẽ có nhiều hình thức bày tỏ lập trường của mình trước trụ sở Liên Hiệp Quốc tại Genève. Một Ủy Ban Tổ Chức Ngày Yêm Trợ Tị Nạn Việt Nam đã được thành lập tại Thụy Sĩ để phối hợp với các đoàn thể bạn trên toàn thế giới. Chương trình hai ngày 13 và 14 được biết sẽ gồm mít-tinh, trao thỉnh nguyện

# THỜI SỰ...TƯƠI TỨC...THỜI SỰ

thư cho ông Tổng Thư Ký LHQ, thả bong bóng/thông điệp cho người tị nạn, biểu tình tuần hành, hội thảo... Đặc biệt sẽ có cuộc tuyệt thực của các đại diện tôn giáo và đoàn thể.

Riêng tại Paris, có hai nhóm hoạt động ráo riết: một không có danh xưng nhưng được đồng bào gọi là "Ủy ban chùa Khánh Anh" vì đặt trụ sở tại chùa, và một mang tên "Ủy Ban Cứu Trợ Người Tị Nạn" thành lập với sự tham gia của 71 hội đoàn, trong đó có 24 thuộc "Liên Hội Người Việt Tự Do tại Pháp". Cả hai tổ chức đều cộng tác chặt chẽ với các anh chị em bên Thụy Sĩ và đã đưa ra những bản kiến nghị đề xin chữ ký. Ngoài ra, Ủy Ban Cứu Trợ sẽ tổ chức ngày thứ bảy 10/6/89 từ 11 đến 13 giờ tại quận 13 Paris (trước số 44, Ave. d'Ivry) một ngày vận động ký tên đòi Liên Hiệp Quốc áp dụng Công Ước Tị Nạn, không trả thuyền nhân về nguyên xó, đồng thời có lễ cầu an và diễm đàn phát biếu, với sự tham gia của các đoàn thể Việt Nam, và sự ủng hộ của một số nhân vật chính phủ Pháp. Ủy ban cũng tổ chức xe ca đưa đồng bào đi Genève dự biểu tình trước tòa nhà Liên Hiệp Quốc. Di vào tối thứ hai 12/6, về đêm thứ ba 13/6, chi phí 200F, liên lạc ông Lê Trung Cang (đt 4377-8528), ông Hoàng Cửu (4035-1092), ông Trần Quang Lộc (4325-6061), bà Dương Ngọc Hà (4579-5497).

Thông Luận thiết tha kêu gọi đọc giả tích cực tham gia các hoạt động yểm trợ người tị nạn, dù do đoàn thể nào tổ chức. Số phận đen tối đang chờ đợi 70.000 đồng bào ta trong các trại tị nạn phải là mối quan tâm hàng đầu vượt lên trên mọi tính toán phe phái.

## Người Việt nếu may VC we kill

Đêm 24/04/1989 chiếc xe vận tải dùng để giao báo của Công Ty Người Việt đã bị một bọn khủng bố đốt cháy. Lúc đó Ông

Lê Dinh Diêu, tổng giám đốc Công Ty Người Việt đang có mặt tại Paris tiếp xúc với các thân hữu để giới thiệu số ra mắt Nguyệt san Thế Kỷ 21 và tập truyện ngắn Thương Nàng Bẩy Nhiêu của Kiệt Tán do Người Việt xuất bản.

Bọn khủng bố đã đâm lại trên tường dòng chữ hăm dọa "Người Việt nếu may VC we kill".

Công Ty Người Việt là một thành công rất lớn về mặt thông tin và văn hóa. Với trên 50 người làm toàn thời gian và một số cộng tác viên bán thời gian, công ty kiểm soát hai tờ nhật báo Người Việt và Người Việt Bắc Cali, hai tờ tuần báo Người Việt San Diego và Người Việt Tây Bắc cùng với hai chương trình truyền hình hàng tuần. Nguyệt san Thế Kỷ 21 mà Công Ty Người Việt vừa cho ra đời có tham vọng trở thành một diễn đàn chính trị và văn hóa vừa lớn vừa đúng đắn.

Vụ đốt xe xảy ra cùng ngày với một buổi họp được tổ chức tại cơ sở thương mại của ông Lê Tấn Trạng, một cựu dân biểu VNCH và cũng là một người thân cận của ông Nguyễn Ngọc Huy (Liên Minh Dân Chủ). Trong buổi họp này Công Ty Người Việt đã bị đả kích rất gay gắt vì hai ngày trước đó, thứ bảy 22/04/1989, chương trình Truyền Hình Việt Nam của Công Ty đã cho phát một bài hát kèm theo với những hình ảnh Việt Nam ngày nay trong đó có nhà mồ của Hồ Chí Minh và cờ đỏ sao vàng. Đoạn phim này lấy ở một phim thời sự đã được chiếu trước đó trên đài truyền hình Mỹ.

Khó mà biết được có ai đứng sau hành động khủng bố này hay không hay đây chỉ là hành động của một vài phần tử quá khích đơn độc. Điều đáng nói là Công Ty Người Việt do tầm vóc quan trọng của nó đã trở thành một trong những tài sản quý báu và quan trọng nhất của cộng đồng người Việt tỵ nạn. Có lẽ cũng do sự thành công và tầm quan trọng của nó mà Công Ty

Người Việt trở thành một sự đe dọa hay một đối tượng ghen tức đối với một số người và tổ chức.

Điều cũng rất đáng nói là mặc dù đã là nạn nhân trực tiếp của nhiều vụ khủng bố, kể cả những vụ giết người, báo chí việt ngữ cũng như giới văn nghệ sĩ tị nạn tại Mỹ lại tỏ ra nhẫn nhượng một cách khó hiểu đối với những phản ứng bắt hảo này, ít khi họ dám thẳng thắn lên án. Phải chăng sự sợ hãi là một yếu tố giải thích?

Công Ty Người Việt thay vì thẳng thắn lên án bọn khủng bố đã chọn thái độ dè dặt và thận trọng. Công Ty đã ra thông cáo xin lỗi vì sơ suất chiếu một hình ảnh làm mất lòng đồng bào. Hiện nay chuyện lộn xộn chung quanh "vụ Người Việt" có thể coi như kết thúc.

*Chiếu một hình ảnh về Việt Nam, dù là một đường phố, một bến xe, một đóng rác hay một ngôi mộ thì có gì là có hại cho cuộc tranh đấu vì tự do dân chủ, có gì là có lợi cho chính quyền cộng sản? Cáo lỗi cùng khán thính giả là một thái độ "dĩ hòa vi qui" thường thường là khôn ngoan, nhưng người ta có thể đặt câu hỏi là một sự thận trọng quá mức như thế có đóng góp được gì cho sự trưởng thành của cộng đồng hay không?*

## Hội Thảo Luận lần thứ hai

Đúng như dự định, buổi họp thân hữu Thông Luận lần thứ hai đã do ông Nguyễn Văn Ai, cựu Viện Trưởng Viện Pasteur Sài Gòn chủ tọa, với sự tham dự của khoảng 30 độc giả Thông Luận.

Ông Nguyễn Gia Kiêng dẫn nhập đề tài "Việc thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Mỹ và Hà Nội". Nhắc lại những phân tích trước đây của ông Nguyễn Mạnh Hùng (Thông Luận số 8) và dựa vào những phát biểu gần đây của giới chức Mỹ, đặc biệt là lá

thơ của bộ ngoại giao Mỹ trả lời ba ông Nguyễn Hữu Thống, Nguyễn Văn Chức và Phạm Nam Sách, ông Kiêng đã kết luận rằng việc thiết lập bang giao giữa Mỹ và Hà Nội là một điều chắc chắn sẽ tới trong một tương lai gần. Ông Kiêng cũng bác bỏ thái độ bi quan cho rằng đây là một biến cố có lợi cho chính quyền Hà Nội. Theo ông Kiêng, thái độ bi quan này dựa trên một chuỗi những xác quyết:

- 1-Bang giao với Mỹ, Hà Nội sẽ được Mỹ viện trợ.
  - 2-Bang giao với Mỹ sẽ giúp Hà Nội ra khỏi thế cô lập chính trị.
  - 3-Ra khỏi thế cô lập chính trị, Hà Nội sẽ không còn bị cô lập về kinh tế.
  - 4-Hết cô lập kinh tế thì kinh tế sẽ phát triển.
  - 5-Kinh tế phát triển thì chế độ cộng sản sẽ được vững vàng.
  - 6-Một khi được vững vàng rồi, chế độ Hà Nội sẽ tha hồ kèm kẹp dân chúng.
- Ông Kiêng phân tích từng điểm và chứng minh rằng tất cả những xác quyết này đều sai. Sau đó cử tọa đã thảo luận sôi nổi trong vòng gần 3 tiếng đồng hồ. Hầu như mọi người đều đồng ý rằng không có gì phải bi quan trong việc Mỹ thiết lập bang giao với Hà Nội. Nhiều người cũng nêu ý kiến là trước tình huống mới, chúng ta phải chứng tỏ lập trường đa nguyên trong sự kết hợp các tổ chức. Mỗi tổ chức có những sở trường khác nhau và đều có thể đóng góp cho mục đích chung, vì vậy cần cảnh giác để tránh sự hiểu lầm và khích bác lẫn nhau.

Sau cùng, cuộc họp đã đi đến quyết định là kỳ họp thân hữu Thông Luận sắp tới sẽ tổ chức trước tháng 7/89. Bà Như Lê, chuyên viên nghiên cứu phát triển kinh tế của CNRS sẽ chủ tọa buổi họp, ông Nguyễn Ứng Long sẽ dẫn nhập đề tài "Đối lập Camp-Bốt và đối lập Việt Nam", ông Lê Mạnh Tường sẽ làm phúc trình buổi họp. Quý vị độc giả chưa tham gia những buổi họp trước, nếu muốn tham dự xin liên lạc tòa soạn để chúng tôi tiện mời.

## Các ngân hàng nhà nước sắp gây khủng hoảng

Một trong những lý do đe dọa liệu một cuộc khủng hoảng tiền tệ sắp tới tại Việt Nam là việc các ngân hàng nhận tiết kiệm một cách rất vỡ trách nhiệm.

Lãi suất ký thác không định kỳ đang từ 7% vừa được nâng lên 9%, tương đương với một lãi suất hàng năm 181%. Trong khi, lần đầu tiên trong nhiều năm giá cả vừa mới có chiều hướng ổn định lại đột chút, biện pháp này thật là không hiểu nỗi.

Hậu quả tức khắc của nó là dân chúng đã ò ạt gửi tiền tiết kiệm định kỳ lấy lời (lãi suất cho tiết kiệm định kỳ ba tháng là 12% mỗi tháng, tương đương 242% mỗi năm). Vì đã nhận tiền ký thác của dân chúng với lãi suất cao như vậy nên ngân hàng nhà nước dĩ nhiên cho vay với lãi suất còn cao hơn. Các xí nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất gia đình vì vay đã không dám vay và cũng không dám bán vàng, nếu có, ra kinh doanh vì vàng đang mất giá. Hoạt động sản xuất do đó đã khụng lại một cách rõ rệt. Tình trạng này chắc chắn sẽ đưa tới cảnh vật giá leo thang ò ạt trong một tương lai gần.

Bình thường mức giá tăng vật giá luôn luôn có khuynh hướng bắt kịp lãi suất cho vay, nhưng trong một nền kinh tế kiệt quệ như của Việt Nam hiện nay nó còn có thể vượt rất xa lãi suất cho vay. Ngân hàng nhà nước hiện nay đang lỗ vì nhận ký thác quá nhiều mà không cho vay được, nhưng nạn nhân cuối cùng cũng vẫn là dân chúng, người có tiền gửi ký thác cũng như người không có tiền gửi ký thác.

## Giá cả trong nước có phần ổn định

Trong vòng ba tháng qua giá sinh hoạt trong nước đã chỉ tăng khoảng 5% mỗi tháng, ở mức trung bình thường niên 80%. Đây là một trong những mức

giá tăng vật giá thấp nhất từ nhiều năm qua.

Tuy nhiên tình trạng này sẽ không kéo dài lâu được vì đó là hậu quả của ba yếu tố bất thường: nhà nước cho đem vàng và ngoại tệ một cách dễ dãi vào Việt Nam, các tàu buôn nước ngoài được vào Việt Nam trao đổi trực tiếp với các công ty miền Nam và việc án định lại lương bông nón chung ở một mức thấp hơn cho cán bộ công nhân viên. Tất cả các sự kiện này chỉ có tác dụng giới hạn trong thời gian.

Số lượng vàng và ngoại tệ đem về nước sẽ giảm đi, và trên thực tế đã giảm đi nhiều, sau khi những người cần giúp đỡ thân nhân từ nhiều năm nay đã cho thân nhân số tiền muộn cho. Các tàu buôn nước ngoài cũng sẽ giảm bớt sự trao đổi khi một số mặt hàng mua của Việt Nam (như kim loại phế thải) đã can.

"Tiền bối" kinh tế này chỉ là hậu quả của một loạt nhượng bộ của nhà nước và sẽ chỉ tiếp tục nếu nhà nước cộng sản tiếp tục nhượng bộ. Nhưng nhà nước cộng sản còn gì để nhượng bộ thêm nữa? Cho nên người ta có thể tiên đoán là trong một vài tháng nữa giá cả sẽ lại ò ạt leo thang.

Vào ngày 15-05-89 các giá cả quen thuộc tại Sài Gòn được ghi nhận như sau: gạo xáu 650đ/kg, thịt heo 8000đ/kg, thịt bò 7000đ/kg, cá biển 5000đ/kg, cá đồng 6000đ/kg, đường 1900đ/kg, sữa 2850đ/hộp 200g, xăng 700đ/lít (giảm 100đ so với tháng 4) dầu hỏi 600đ/lít.

Tại Hà Nội giá gạo cao hơn Sài Gòn khoảng 10%, giá thịt lợt thấp hơn khoảng 10%. Các giá khác tương đương với Sài Gòn. Dân chúng Hà Nội cũng như dân chúng miền Bắc nói chung vì lợi tức quá thấp nên tiêu thụ rất ít thịt, đường và xăng.

Anh hưởng ngoạn mục nhất của việc cho đem vàng tự do vào Việt Nam là làm giá vàng xuống một cách rõ rệt. Vào tháng hai giá vàng là 350.000đ một chỉ, nay chỉ còn 200.000đ một chỉ. Tuy nhiên vì khối lượng

vàng đem vào Việt Nam đã giảm đi nhiều và còn tiếp tục giảm nên vàng sẽ trở lại mức cao nhất 350.000đ một chỉ trước cuối năm nay và sau đó sẽ tiếp tục tăng giá.

## Van hoa dõi truy và mài dâm gia tăng kinh khủng

Sự nói lỏng kiểm soát trong một đời sống cơ cực đã đưa đến tình trạng băng hoại nguy ngập. Riêng trong thành phố Sài Gòn từ đầu năm đã xuất hiện thêm ít nhất 200 phòng khiêu vũ mới, thường thường được coi là thuộc diện "nhà văn hóa". Nói là phòng khiêu vũ nhưng thật ra là những trung tâm mài dâm trái hình. Vũ nữ lúc nào cũng đông gấp hai, ba lần khách. Khách thường là cán bộ, dân mách mung phe phẩy và việt kiều từ nước ngoài về. Vũ nữ là những cô gái, trong đại đa số là con nhà lành, vì hoàn cảnh phải bán thân giúp gia đình. Khách vào nhảy một vài bản qua loa rồi trả giá và được dẫn đi những phòng ngủ với chi phí từ 5.000đ đến 15.000đ tùy nhan sắc, tuổi tác của mỗi vũ nữ và tùy hảo tâm của khách. Đằng sau mỗi phòng khiêu vũ là một mạng lưới mài dâm.

Ngoài ra còn có khoảng 100 tụ điểm mài dâm công khai ngoài đường phố. Hầu như phường nào cũng có ít nhất một vài tụ điểm ngụy trang dưới hình thức quán cà phê, tủ bán thuốc lá lẻ, quán nhậu, hay "chợ gai" công khai như Ngã Sáu, vườn Tao Đàn, khu Xô Viết Nghệ Tĩnh, Nguyễn Thịện Thuật.

Tình trạng này dĩ nhiên là gây rất nhiều tác hại về mặt đạo đức và an ninh xã hội, nhưng trước hết là một đe dọa về mặt sức khỏe. Số người bị bệnh hoa liễu tại Sài Gòn đã gia tăng 58% trong năm 1988 theo báo cáo được công bố trong một buổi thảo luận do Hội Phụ Nữ Việt Nam tổ chức vào ngày 25/04/1989.

Tệ nạn mài dâm không phải chỉ bành trướng tại Sài Gòn mà còn phát triển, có lẽ trên một qui mô còn lớn hơn, tại Hà Nội. Tuy nhiên tại Hà Nội khó mà phân biệt thế nào là mài dâm thế nào là không mài dâm. Do tình trạng thiếu nhà ở (một phòng 20 mét vuông có thể ngăn chia cho bốn gia đình) các cặp vợ chồng thường ra công viên để giải quyết nhu cầu tính dục vào buổi tối và nhà cầm quyền không thể nào làm khác hơn là đẽ mặc. Tại các công viên nạn mài dâm hòa trộn với nhu cầu bình thường của các cặp vợ chồng không có hoặc thiếu chỗ tại nhà riêng. Bệnh hoa liễu cũng đang phát triển một cách rất đáng lo ngại tại Hà Nội.

## Nhẹ tay chút xiu về học phí

Trước sự công phẫn của mọi tầng lớp dân chúng về vấn đề học phí, chính quyền công sản đã nhẹ tay đôi chút: các lớp mẫu giáo và lớp 1,2,3 từ nay được miễn phí. Các lớp còn lại của cấp 1 (lớp 4 và 5) phải đóng một ký gạo mỗi tháng, cấp 2 hai ký, cấp 3 ba ký. Tiền học tuy vẫn là gánh nặng cho mọi gia đình. Trị giá 1kg gạo được ấn định cho từng giai đoạn, hiện nay một "ký gạo học phí" được định là 600đ.

Một gia đình trung bình có 3 con, một con học cấp 3, hai con học cấp 2 như vậy phải đóng 7 "ký gạo học phí" tức 4200đ, nghĩa là khoảng 1/10 lợi tức của cha hay mẹ.

Cả nước hoàn toàn không còn trường miễn phí. Nói một cách khác chỉ còn trường tư, nhưng do nhà nước cộng sản quản lý và ăn lời. Lấy thí dụ một lớp 5 với 40 cháu và một cô giáo, mỗi tháng nhà nước thu vào 240.000đ và trả cho cô giáo 40.000đ.

Chính sách kinh doanh giáo dục này tất nhiên sẽ đưa đến tình trạng bỏ học sau lớp 3 và là một đe dọa trầm trọng cho tương lai đất nước.

## Nếp sống văn minh

Phải khinh bỉ một người nào đó tới tận độ người ta mới nhắc nhở là phải sống cho hợp với nếp sống văn minh. Thế nhưng trong 35 năm qua tại miền Bắc và trong 14 năm qua trên cả nước, đảng và nhà nước cộng sản, mà các cấp lãnh đạo cõi không nhỏ nhiều khi chưa đọc thông viết thạo và trong một quá khứ không xa lăm còn ngồi xóm trên xe mà mơ ước cái đồng hồ không người lái, ba cửa sổ v.v... lại cứ nhắc đi nhắc lại những điều răn dạy đồng bào phải sống cho hợp với nếp sống văn minh. Mới đây, ngày 20-04-89, Ủy Ban Nhân Dân Thành Phố Sài Gòn lại còn tiến thêm một bước mới: kinh doanh nếp sống văn minh.

Ở bất cứ nước nào, ăn nói thô tục, phóng uế bừa bãi, xâm phạm thuần phong mỹ tục hoặc thể diện người khác đều là những sai phạm có luật lệ chế tài và càng văn minh bao nhiêu thì những biện pháp chế tài càng kín đáo bấy nhiêu. Nhưng đó không phải là trường hợp của nhà đương cuoc Việt Nam.

Quyết định 229/QĐ-UB quy định:

- làm rối loạn trật tự công cộng như đánh nhau, xúi người đánh nhau, trêu ghẹo người đi đường, ăn nói thô tục: bị phạt 10.000đ.

- gây rối trật tự nơi cơ quan, nơi công cộng, gây tiếng động lớn: bị phạt 20.000đ.

- mờ nhạc lớn trong các quán ăn uống: phạt 50.000đ.

- đái, ỉa (nguyên văn chử dùn trong quyết định này) trên các gốc cây, các lề đường, lối đi: phạt 20.000đ.

- vứt rác rưởi, đồ ống uế ra đường: phạt 50.000đ.

- các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi sinh: phạt tối đa 500.000đ.

Một quyết định, ngoài sự vô

lý ở chỗ gần như cho phép các xí nghiệp tha hồ gây ô nhiễm cho môi sinh (vì chỉ bị phạt tối đa 500.000đ) còn đi vào những chi tiết rất ngớ ngẩn và mất vệ sinh.

Cũng nên biết là tệ phóng uế bừa bãi đã lên đến độ không chịu đựng được nữa vì một số đồng đồng bào mất nhà cửa vì khánh tận hay vì trở về từ các vùng kinh tế mới. Tại các bến xe như xa cảng miền Tây rất khó mà đi trên lề đường mà không đập phải một trong vô số những đồng phân. Những người sống bên lề đường phố là nguyên nhân gây dơ bẩn nhưng họ lại không có tiền để nộp phạt cho nhà nước cộng sản.

Cuối cùng đây cũng sẽ chỉ là một nguyên nhân để công an làm rầy đồng bào và làm tiền mà thôi.

## Bầu cử côn đồ

Cuộc bầu cử tổng thống Panama ngày 7/5/1989 quả là xưa nay chưa có. Bất chấp sự hiện diện của những quan sát viên cõi bự như các cựu tổng thống Mỹ Jimmy Carter, Gerald Ford, tên tướng trùm mafia mặt sần sùi như trái bưởi Noriega đã cho đàn em hành hung nhân viên kiểm phiếu, đánh cướp các thùng phiếu và tuyên bố ứng cử viên do y đã đầu Caduce đặc cử trong khi theo các ước lượng khách quan liên danh đối lập đã được ít nhất 2/3 số phiếu. Khi phe đối lập biếu tình phản đối, Noriega đã tung đám côn đồ của y đánh đập tàn nhẫn. Mọi đài truyền hình đều chiếu những hình ảnh ông Endara (tổng thống được bầu) và các ông Ford, Calderon (hai phó tổng thống được bầu) mặt mày đẫm máu chịu những trận mưa gậy của bọn du đảng mà Noriega tổ chức và mệnh danh là các "lũ đoàn nhân phẩm". Sau đó Noriega làm một "nhượng bộ" là tuyên bố hủy bỏ cuộc bầu cử.

một bài thơ của Nguyễn Chí Thiện.

Được biết quyết nghị 18.65 (một trong số 150 quyết nghị của khóa 24) dựa theo một dự án ngày 28/10/87 do 14 nước đưa ra, gồm các nước trong khối XHCN và Angola, Ấn Độ, Yemen dân chủ và Congo. Chương 18 với đề tựa "Liên lạc ngoại giao và thông tin đại chúng" có mục 18.6 "Lễ kỷ niệm chu niên (Célébration d'anniversaires)" gồm 7 quyết nghị: một có tính cách tổng quát, còn lại là những khuyến cáo và kêu gọi các nước thành viên tổ chức kỷ niệm ngày sinh hoặc ngày giỗ của 6 nhân vật trong đó có Hồ Chí Minh, Nehru, một nhà văn Thái Lan, một giáo sĩ Đức thế kỷ 15, một nhà giáo Nga và một kiến trúc sư Thổ Nhĩ Kỳ thế kỷ 16. Đại hội đồng UNESCO hai năm họp một lần, mỗi lần họp đều có những quyết nghị tương tự.

## Hoạt động phản đối UNESCO về quyết định tôn vinh Hồ Chí Minh

Chủ nhật 21 tháng 5 vừa qua, trong ánh nắng chan hòa của một ngày hè đến sớm và giữa một biển người khách du lịch trước công trường Trocadéro và tháp Eiffel Paris, "Sân Nhân Quyền" đã rực rỡ với những biểu ngữ, những lá cờ vàng phát phói, và náo nhiệt với gần một ngàn người Việt từ thủ đô và các tỉnh đến dự cuộc biểu tình do Ủy Ban Tố Cáo Tội Ác Hồ Chí Minh tổ chức, với mục đích đòi Tổ chức LHQ về Giáo dục, Khoa học và Văn Hóa (UNESCO) hủy bỏ quyết nghị 24C/18.65 (của đại hội đồng UNESCO, khóa thứ 24 họp tại Paris, tháng 10 và 11.87).

Cuộc biểu tình đã được tổ chức chu đáo và thành công với những bảng trưng bày hình ảnh và tài liệu, những màn hoạt cảnh về tội ác của họ Hồ và chế độ cộng sản Hà Nội. Ngoài đại biểu Việt Nam thay mặt ba thế hệ nạn nhân của Hồ Chí Minh, còn có đại diện các đoàn thể Pháp lên diễn đàn phát biểu. Một nghệ sĩ người Pháp đã đọc

## Tổ Chức Người Việt Tự Do ra đời

Một buổi họp mặt quy tụ khoảng 60 người, cá nhân cũng như đại diện hội đoàn, đã được tổ chức ngày 7/5/89 tại Issy-les Moulineaux, vùng phụ cận Paris, với mục đích đi đến một kết hợp rộng rãi các tổ chức chống cộng trong cộng đồng Việt Nam. Buổi họp kéo dài từ sáng đến chiều, chủ yếu để duyệt xét các điều lệ bản dự thảo của một Thỏa Ước dùng làm căn bản cho tổ chức, trong đó có phần danh xưng "Tổ Chức Người Việt Tự Do". Trong số 14 tổ chức và hội đoàn hiện diện, đại diện của Mặt Trận QGTNGPVN tuyên bố không tham gia nhưng sẽ ủng hộ tổ chức, và Hội Ái Hữu Việt Kiều Vùng Nam Paris hoan quyết định tham gia để tham khảo ý kiến nội bộ. Vì không đủ thời gian, việc thành lập chính thức và sự gia nhập các hội đoàn sẽ được quyết định trong phiên họp tới dự trù ngày 11/6/89.

# Thư Độc Giả

\*\*\*

## Đôi mới

(...) Cuộc tranh đấu cho tương lai hòa bình thịnh vượng của tổ quốc và dân tộc, với một chính quyền do nhân dân làm chủ, nhân dân quản lý, nhân dân lãnh đạo - nói cách khác, một chính quyền dân chủ đích thực, tôn trọng tự do, nhân phẩm và nhân quyền - được đặt ra một cách rõ ràng và dứt khoát: một bên là đám cán bộ cộng sản cao cấp điều khiển đường máy đảng, một bên là toàn thể đồng bào trong và ngoài nước. Những đảng viên cộng sản hiện tại phải có quyết định lựa chọn: hoặc là đứng vào lập trường dân chủ tự do và chiến tuyến chống cộng sản của toàn dân, hoặc là tiếp tục theo voi hút bã mía, bám đuôi lãnh tụ.

Cuộc tranh đấu trường kỳ của toàn dân sẽ tùy hoàn cảnh và điều kiện mà biến đổi; diện chính trị kinh tế đang được chú trọng hơn diện quân sự. Và khẩu hiệu thícch đáng, không phải là chữ "hòa giải" để gây hiểu lầm, mà là chữ "kết hợp". Sẽ không có sự kỳ thị, phân loại, giữa những người cùng ôm mối hoài bão xây dựng một nước Việt Nam thanh bình, trong sạch, vì công bằng và bác ái.

Kim Biên (Paris, Pháp)

## Thành kiến về Thông Luận

Nhân lần đầu tiên đọc qua NS. Thông Luận, do một người bạn trao lại, và nhận ra quan niệm sai lầm đối với quý báo từ trước tôi nay, vì những thành kiến gây nên qua những tiếng đồn (...). Và tiện đây xin gửi những tài liệu của chúng tôi (...) đúng theo tinh thần và chủ trương Thông Luận là: "Loại trừ mọi mầm mống chia rẽ bằng chính sách hòa giải hòa hợp dân tộc".

Ngô Văn Phát (Boullay-les-Troux, Pháp)

Xin cảm ơn Ông Ngô Văn Phát. Thông Luận đang là nạn nhân của một chiến dịch rỉ tai vu khống. Nhưng giữa những người có thiện chí, trước sau gì cũng đạt được thông cảm, dù vẫn có thể còn những điểm dị đồng.

## Thông cảm và Luận bàn

(...) Tôi đồng ý một số điểm trong Lời Nói Thêm (Thông Luận 16) và không đồng ý về một số điểm khác như số lượng đảng viên (chúng đã loại trừ và ngưng kết nạp từ mấy năm qua); về đánh giá, phân loại đảng viên... nhưng đây là chi tiết. Còn về lập luận của quý vị có nhiều cơ sở để thảo luận và khai triển thêm được sáng tỏ các vấn đề trở thành các vấn nạn cho tất cả mỗi người hằng thiết tha quan tâm đến số phận mình, đến tương lai dân tộc.

Cái khol khán của chúng ta (cộng đồng Việt Nam hải ngoại) có nhiều hơn là thuận lợi; điều đáng tiếc là có những khol khán,

trở ngại do chính chúng ta gây ra, nên không có bao nhiêu tiến bộ trên đường phục quốc dù sau 14 năm.

Thông Luận là một diễn đàn có thể tin cậy được để biểu tỏ ý kiến của mình. Theo tôi nghĩ, Thông Luận là Thông Cảm và Luận Bàn vậy tôi thành thật ước mong tờ báo ngày một phát triển, được phổ biến rộng rãi để phản ảnh các luồng tư tưởng chính đáng, sự cảm xúc trung thực của đồng bào.

Gia đình chúng tôi ròng tờ quốc chưa được ba năm cho nên càng thấy sự cần thiết phải phả bỏ, tiêu diệt chế độ cộng sản Việt Nam đang hướng dẫn dân tộc đi giật lùi. Vậy chúng ta có thể vừa đi vừa bàn chǎng?

T.B. Riêng bài Thụy Khuê mượn nhóm từ Nhân Văn Giai Phẩm Mới của Nhật Tiến, tôi thấy nên gọi là Phong Trào Văn Nghệ-Tuổi Trẻ vì hai tờ báo này nổi bật trong việc tố cáo xã hội chuijén chính vô sản Việt Nam.

Lê Nhật Thắng (Savannah, GA, Hoa Kỳ)

Xin được thông cảm và luận bàn cùng tất cả những ai có ưu tư về đất nước, và mong ông Lê Nhật Thắng giúp cho Thông Luận được phổ biến rộng rãi như lời cầu chúc của ông.

## Một vấn đề rất lớn

(...) Hoan nghênh mấy giờ đồng rất ngắn của chị Quản Mỹ Lan trong "Sô tay" số 14, và bài của chị Thụy Khuê. Số tay 14 đã nêu lên một vấn đề rất lớn; đem tư tưởng và lý luận của Thông Luận vào những giải quyết cụ thể; thống nhất với các "vấn đề trong tháng" và các bài viết kỹ lưỡng khác (mà đối với tôi là những công trình tư duy về ngày mai của đất nước) xác định tầm vóc của Thông Luận. (...)

Nguyễn Hữu Đồng (Lognes, Pháp)

## Trình bày quan điểm

(...) Tôi có nhiều điều đáng nói, và có bốn phần phải nói ra cho những người Việt Nam yêu nước biết. Nếu cho đến bây giờ đây, tôi vẫn chưa thực hiện được ước vọng chính đáng ấy của bản thân, vì nhiều lý do mà lúc này đây, tôi chưa thể trình bày được. Tôi hy vọng rằng quý ông sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc cá nhân tôi trình bày quan điểm của mình về vấn đề "Hòa Giải và Hòa Hợp dân tộc" (...).

Mai Xuân Bá (Montréal, Canada)

Thông Luận là diễn đàn mở cửa đón nhận mọi lập trường, chúng tôi chờ đợi được bài quan điểm của ông.

Nhắn tin ông Nguyễn Ngọc Quỳ (Fountain Valley, California). Thông Luận đã nhận được bài "Hòa giải cái gì, Hòa hợp với ai" và đã cho lên khuôn báu, nhưng phút cuối không đăng nữa vì bài đó đã được đăng trên tờ Ngày Nay (Houston). Thông Luận đồng ý với quan điểm của ông trong bài nói trên. Thành thật cảm ơn ông và rất mong được nhận những bài khác của ông.

Thông Luận

## Sở Tay

### Hôn và Chửi

Sóng ở đất Pháp gần ba chục năm uồng công, tôi vẫn chẳng hối hận được gì mấy. Nếu có bắt chước các cụ quân tử tự xét mình, thì lầm lúc tôi thấy "cái tôi" còn cù lèn, chậm tiến lầm. Tỷ như chuyện hôn hít: cho đến bây giờ, tôi vẫn mù tịt, không biết quen như thế nào thì phải chìa má ra, gấp đàn ông mình có nên chìa má trước không? Hay phải đợi? Và mỗi lần trao đổi như thế, mấy cái thì vừa? Hồi lú con tôi, sinh trên đất Pháp, chúng cũng bí, trả lời lắp lủng:

"Ô, cái đó còn tùy, để con hỏi lại bạn".

Bạn nó, có đứa tịt nghít, có đứa làm bộ thông thái trả lời một hơi: "Dân miền Bắc hôn hai cái, dân Breton hôn ba cái, dân Basque hôn bốn, Corse, sáu cái... Càng xuống miền dưới, nồng độ tình người càng cao, họ càng hôn nhiều!" Lời giải thích theo phép tịnh tiến vĩ độ của đứa bạn con tôi cũng khả nghi lắm! Nếu cứ tiếp tục như thế thì dân Y-Pha-Nho hôn hàng chục cái, rồi dân Bồ-Dào-Nha bao nhiêu? Sang đến Maroc, Tunisie thì cả trăm cái à, ai hơi sức đâu hôn nỗi.

Cái vụ hôn má cứ bí thế, đúng đến hôm Tây đón phái đoàn Bắc Việt sang thảo luận về hiệp định Paris, chẳng đợi mới có lời giải, tôi thấy đồng chí Lê Đức Thọ hôn đồng chí Marchais một thoi một hồi, dễ đến nỗi, sáu cái không chán: hóa ra ở nhà họ thạo hơn mình, họ văn minh hơn mình nhiều lắm. Hôm Tây đón phái đoàn Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, tôi lại quên tuyệt không vặn tê-lê, nên không biết đồng chí Nguyễn Thị Bình có hôn đồng chí Marchais như thế không. Thật uổng. Rất có thể MTGP họ độc lập, không theo phong cách miền Bắc. Nhưng sau này đọc Thượng Tướng Trần Văn Trà thì thấy Mặt Trận cũng thích hôn lắm, hôn lia lịa, mà hôn từ hồi nào hồi nào cơ, thành ra cái vụ "độc lập" cũng ròi đời.

Lần về thăm Việt Nam, tôi để ý xem quần chúng thế nào, thì ngạc nhiên hết sức: chẳng thấy ma nào hôn nhau. Đến bắt tay họ cũng chẳng thèm. Dàn bà như tôi mà thò tay ra bắt thì các vị mày râu quân tử lùi mắt ngay, coi như dơ dáng lắm, không thèm bắt. (Quân tử đời nào bắt tay kẻ ngu muội hơn mình). Tôi bị hổ mấy lần, lại thận thò rút tay về. Thì ra dân ta vẫn còn duy trì đạo lý Khổng Mạnh: "văn minh" mới chỉ xâm lấn giai cấp lãnh đạo mà thôi.

Giai cấp lãnh đạo thạo hôn má, nhưng lại không thạo chửi, món mà dân mình xài hằng ngày: dường như hai thứ ấy không ưa nhau, như mặt trăng mặt trời, một còn một mất.

Ở Bắc, đi đường, đi chợ, trong công việc xã giao, chào hỏi, buôn bán... "chửi" vừa là phương tiện trao đổi, vừa là

hình thức đấu tranh rất hữu hiệu, thông dụng và hợp thời.

Nhà văn Võ Phiến có bàn đến chuyện "chửi" và "chửi tục" ở nước ta, tiếc rằng khi viết hai bài linh động và hàm súc ấy (vào năm 68), ông chưa được ra Bắc; nếu ông ra Bắc, chắc những bài tùy bút của ông còn phong phú hơn nhiều. Giải thích tại sao người ta chửi, ông Võ nhận xét: "Giữa bọn trẻ con chơi ngoài đường, thỉnh thoảng có cuộc xung đột không cân sức, đứa lớn đánh, đứa nhỏ chửi; lớn càng đánh, nhỏ càng chửi. Vì yếu nên phải chọn chửi. Nhưng chửi là phản ứng can đảm của kẻ yếu". Nhận xét của ông thật tinh tường và lý thú: quả có thể, người mình, nhất là dân miền Bắc, ngày nay ưa chửi vì yếu thế, nên phải dùng ngôn ngữ làm vũ khí, hy vọng triệt hạ đối phương. Thấy kho tục ngữ thông dụng của ta nghèo nàn quá, quanh quần chỉ có: mẹ mày, bố mày, tiên sư mày, Ông bà Ông vải nhà mày, đồ chéttoi, quân chết tiệt... không đủ, họ bèn vận dụng vũ khí tối tân, sắc bén hơn, chủ yếu đem các bộ phận kín của mình cho đối phương làm món ăn thực, mỗi ngày mỗi nhiều. Thế mà vẫn chưa thắng được đối phương, nên họ cứ tiếp tục leo thang, đến nay ngôn ngữ dân mình càng ngày càng phong phú.

\*

Nếu con bạn có ngày thơ hỏi: đối phương của mình là ai vậy? Bạn chả cần nỗi giận quát tháo nó làm gì:

- "Bố mày, là những đứa thích văn minh hôn hít của chúng mày chứ còn ai nữa, chỉ giả vờ."

Thụy Khuê

## THÔNG LUẬN Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số  
(tháng 7 và 8 chỉ ra một số)

Địa chỉ liên lạc:

Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages  
91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo cho một năm: Âu Châu 100 FF hoặc tương đương

Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương

Báo chí phân phối theo đường bưu điện

Ngân phiếu hoặc chí phiếu xin đề  
VIET NAM FRATERNITE  
(xin đừng đề Thông Luận)

Quý vị ở ngoài nước Pháp xin dùng chí phiếu cá nhân (personal check) và ghi trực tiếp tên bản xứ (\$Mỹ,...)

Thông Luận  
hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp  
mọi ủng hộ tài chánh  
và cảm ơn quý vị có động đê phô biến nó